# KẾ HOẠCH CHĂM SÓC - GIÁO DỤC TRONG TUẦN

**CHỦ ĐỀ CHÍNH: Tết và mùa xuân(2 tuần)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Lĩnh vực phát triển** | **Mục tiêu giáo dục** | **Nội dung giáo dục** | **Hoạt động giáo dục** |
| ***Bé chuẩn bị đón tết*** | **1.Phát triển thể chất:** | Trẻ biết đập và bắt bóng bằng hai tay.  ( CS 10)  Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian.( CS 13)  Trẻ biết tham gia hoạt động học tập liên tục và không có biểu hiện mệt mỏi trong khoảng 30 phút.( CS 14)  Trẻ biết và không ăn, uống một số thứ có hại cho sức khỏe.  ( CS 20)  Trẻ biết nhận ra và không chơi một số đồ vật có thể gây nguy hiểm.(CS 21) | - Đi và đập bắt bóng  - Tung, đập bắt bóng tại chỗ  - Tung bóng lên cao và bắt bóng  - Chạy chậm khoảng 100- 120m  - Tập trung chú ý.  - Tham gia hoạt động tích cực.  - Không có biểu hiện mệt mỏi như ngáp, ngủ gật…  - Kể được một số đồ ăn, đồ uống không tốt cho sức khỏe. Ví dụ đồ ăn ôi thiu, rau quả khi rửa chưa sạch, nước lã, rượu bia…  - Nhận ra dấu hiệu của một số đồ ăn bị nhiễm bẩn, ôi thiu.  - Không ăn, uống những thức ăn đó.  - Gọi tên một số đồ vật gây nguy hiểm.  - Không sử dụng những đồ vật dễ gây nguy hiểm để chơi khi không được người lớn cho phép.  - Nhắc nhở hoặc báo người lớn khi thấy bạn sử dụng những đồ vật gây nguy hiểm. | - TD: Chuyền bắt bóng bên phải, trái, chạy chậm 100m  - Trong tiết học  - Mọi lúc mọi nơi  - Mọi lúc mọi nơi  - Mọi lúc mọi nơi |
| **2. Phát triển nhận thức:** | Trẻ biết nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật và một số hiện tượng tự nhiên.( CS 93)  Trẻ biết thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc  ( CS101)  Trẻ nhận biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 8.  ( CS104)  Trẻ biết gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự.( CS 109)  Trẻ hay đặt câu hỏi.( CS112)  Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản và tiếp tục thực hiện theo quy tắc.(CS116)  Trẻ biết đặt tên mới cho đồ vật, câu chuyện, đặt lời mới cho bài hát.( CS 117 ) | -Nhận ra và sắp xếp hoặc giải thích các tranh về sự phát triển theo trình tự các giai đoạn phát triển của cây/ con/ hiện tượng tự nhiên. VD: hạt-> hạt nảy mầm-> cây con-> cây trưởng thành-> cây có hoa-> cây có quả; trứng gà-> gà con->gà trưởng thành-> gà đẻ/ ấp trứng; gió to-> mưa-> ao, hồ, sông ngòi đầy nước -> lũ lụt.  - Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật  -Đếm và nói đúng số lượng từ 1 – 8.  -Đọc được các số từ 1 – 8 và chữ số từ 1 – 8.  -Chọn thẻ số tương ứng (hoặc viết) với số lượng đã đếm được.  -Nói được tên các ngày trong tuần theo thứ tự (Ví dụ: thứ hai, thứ ba v.v…).  -Nói được ngày đầu, ngày cuối của một tuần theo quy ước thông thường (thứ hai và chủ nhật).  -Nói được trong tuần những ngày nào đi học, ngày nào nghỉ ở nhà.  Thích đặt câu hỏi để tìm hiểu, làm rõ thông tin về một sự vật, sự việc hay người nào đó.  -Nhận ra quy tắc sắp xếp lặp lại của một dãy hình, dãy số, động tác vận động…và thực hiện tiếp theo đúng quy tắc kèm theo lời giải thích. VD: xếp tiếp dãy 11a – 11a; hoặc tam giác – tròn – chữ nhật - - tam giác – tròn – chữ nhật…; bước một bước – nhún – vẫy tay – bước – nhún – vẫy tay; xanh – đỏ - vàng – xanh – đỏ - vàng…  -Thay một từ hoặc một cụm từ của một bài hát (Ví dụ: Bài hát “Mẹ ơi mẹ con yêu mẹ lắm” thay cho “Bà ơi bà cháu yêu bà lắm”.  -Thay tên mới cho câu chuyện phản ánh đúng nội dung, ý tưởng của câu chuyện.  -Đặt tên cho đồ vật mà trẻ thích VD: đặt tên cho cái chăn mà trẻ thích là cái chăn thần kì; đặt tên cho chú gà nhựa đồ chơi là hiệp sĩ gà… | - Hoạt động ngoài trời  - ÂN: Mùa xuân đến rồi  - LQVT: Nhận biết số lưọng trong phạm vi 8  -Mọi lúc mọi nơi  -Hoạt động ngoài trời  - Mọi lúc mọi nơi  - Hoạt động góc  -ÂN: Mùa xuân đến rồi |
| **Phát triển ngôn ngữ:** | Trẻ hiểu một số từ khái quát chỉ sự vật, hiện tượng đơn giản, gần gũi.( CS 63)  Trẻ biết sử dụng lời nói để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân.  ( CS 68)  Trẻ biết chăm chú lắng nghe người khác và đáp lại bằng cử chỉ, nét mặt, ánh mắt phù hợp.  ( CS 74)  Trẻ thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh.  (CS79)  Trẻ có hành vi giữ gìn, bảo vệ sách.( CS 81)  Trẻ có một số hành vi như người đọc sách.( CS 83)  Trẻ biết Biết “viết” chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới; (CS90) | + Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa.  -Thực hiện lựa chọn các vật, hiện tượng theo tập họp nhóm theo yêu cầu, VD: chọn (tranh ảnh, vật thật) rau muống, rau cải, bắp cải, củ cải… vào nhóm rau củ.hoa mai hoa đào  -Nói được một số từ khái quát chỉ các vật, Vd: cốc, ca, tách… là nhóm đồ dùng đựng nước uống; bút, quyển sách, cặp sách… được gọi chung là đồ dùng học tập.  - Sử dụng các từ biểu cảm hình tượng để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân.  -Dễ dàng sử dụng lời nói để diễn đạt cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân.  -Kết hợp cử chỉ cơ thể để diễn đạt một cách phù hợp (cười, cau mày…), những cử chỉ đơn giản (vỗ tay, gật đầu…) để diễn đạt ý tưởng, suy nghĩ của bản thân khi giao tiếp.  -Lắng nghe người khác nói, nhìn vào mắt người nói.  -Trả lời câu hỏi, đáp lại bằng cử chỉ, điệu bộ, nét mặt để người nói biết rằng mình đã hiểu hay chưa hiểu điều họ nói.  -Thích tìm kiếm những chữ đã biết ở sách, truyện, bảng hiệu, nhãn hàng… để đọc.  -Chỉ và đọc cho bạn hoặc người khác những chữ có ở môi trường xung quanh.  -Thích tham gia vào hoạt động nghe cô đọc sách. Hỏi người lớn hoặc bạn bè những chữ chưa biết.  Giở cẩn thận từng tranh khi xem, không quăng quật, vẽ bậy, xé, làm nhàu sách.  -Để sách đúng nơi quy định sau khi sử dụng.  -Nhắc nhở hoặc không đồng tình khi bạn làm rách sách; băn khoăn khi thấy cuốn sách bị rách và mong muốn cuốn sách được phục hồi.  -Biểu hiện hành vi đọc, giả vờ đọc sách, truyện.  -Cầm sách đúng chiều, lật giở từng trang sách từ trái qua phải, đọc, đưa mắt hoặc tay chỉ theo chữ từ trái qua phải, trên xuống dưới.  -Trẻ biết cấu tạo của một cuốn sách quen thuộc: bìa sách, trang sách, vị trí trang sách, vị trí tên tác giả, bắt đầu và kết thúc của một câu chuyện trong sách.  Khi “viết’ bắt đầu từ trái sang phải, xuống dòng khi hết dòng của trang vở và cũng bắt đầu dòng mới từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, mắt nhìn theo nét viết  Biết cách cầm bút và ngồi đúng tư thế. | **-** Mọi lúc mọi nơi  **-** Mọi lúc mọi nơi  **-** Mọi lúc mọi nơi  **-** Mọi lúc mọi nơi  **-** Mọi lúc mọi nơi  - Hoạt động góc  **-** Mọi lúc mọi nơi  -LQCC: M, N, L |
| **Phát triển tình cảm xã hội:** | Trẻ nói được khả năng và sở thích riêng của bản thân.( CS 29)  Trẻ biết thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc.( CS 32)  Trẻ thích chăm sóc cây cối quen thuộc.( CS 39)  Trẻ biết biết chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động.  ( CS 47)  Trẻ biết chấp nhận sự phân công của nhóm bạn.( CS 51)  Trẻ có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày.( CS 57)  Trẻ biết chấp nhận sự khác biệt giữa người khác với mình.  ( CS 59) | -Nói được khả năng của bản thân, ví dụ: Con có thể bê được cái ghế kia, nhưng con không thể bê được cái bàn náy vì nó nặng lắm / vì con còn bé quá…).  -Nói được sở thích của bản thân, ví dụ: con thích chơi bán hàng/ thích đá bóng, thích nghe kể chuyện…  -Trẻ tỏ ra phấn khởi, ngắm nghía hoặc nâng niu, vuốt ve.  -Khoe, kể về sản phẩm của mình với người khác.  -Cất sản phẩm cẩn thận.  -Quan tâm hỏi han về sự phát triển, cách chăm sóc cây, các con vật quen thuộc.  -Thích được tham gia tưới, nhổ cỏ, lau lá cây; cho các con vật quen thuộc ăn, vuốt ve, âu yếm các con vật non…  Có ý thức chờ đợi tuần tự trong khi tham gia các hoạt động: xếp hàng hoặc chờ tới lượt, không chen ngang, không xô đẩy người khác khi chơi ngoài sân, xếp hàng lần lượt lên ô tô khách, chờ đến lượt khi được chia quà, lấy đồ ăn…; chờ đến lượt khi trò chuyện mà không cắt ngang người khác để được nói.  -Biết nhắc nhở các bạn chờ đến lượt: nhắc các bạn xếp hàng, đề nghị các bạn không được tranh lượt…  -Chấp hành và thực hiện sự phân công của người điều hành với thái độ sẵn sàng, vui vẻ.  -Thực hiện nhiệm vụ với thái độ sẵn sàng, vui vẻ.  Thể hiện một số hành vi bảo vệ môi trường:  -Giữ gìn vệ sinh chung: Bỏ rác đúng nơi quy định, cất đồ chơi đúng nơi ngăn nắp sau khi chơi, sắp xếp đồ dùng gọn gang, tham gia quét, lau chùi nhà cửa.  -Sử dụng tiết kiệm điện, nước: tắt điện khi ra khỏi phòng; sử dụng tiết kiệm nước trong sinh hoạt.  -Chăm sóc cây trồng, bảo vệ vật nuôi.  -Nhận ra và chấp nhận sự khác biệt giữa người khác với mình cả về ngoại hình, cơ thể, khả năng, sở thích, ngôn ngữ…  -Tôn trọng mọi người, không giễu cợt người khác hoặc xa lánh người bị khuyết tật.  -Hòa đồng với bạn bè ở các môi trường khác nhau. | - Mọi lúc mọi nơi  - Trẻ thể hiện ở các góc,mọi lúc mọi nơi.  - Trẻ thể hiện ở các góc,mọi lúc mọi nơi.  -Mọi lúc mọi nơi  - Trẻ thể hiện ở các góc,mọi lúc mọi nơi.  -Mọi lúc mọi nơi  -Mọi lúc mọi nơi |
| ***Bốn mùa trong năm*** | **Phát triển thể chất.** | Trẻ biết ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa tối thiểu 4 m ( CS 3)  Trẻ biết tham gia hoạt động học tập liên tục và không có biểu hiện mệt mỏi trong khoảng 30 phút.( CS 14)  Tự rửa mặt, chải răng hàng ngày;(cs 16)  Trẻ biết và không ăn, uống một số thứ có hại cho sức khỏe.( CS 20)  Trẻ biết nhận ra và không chơi một số đồ vật có thể gây nguy hiểm.(CS 21) | - Ném xa bằng 1 tay  - Ném xa bằng 2 tay  - Ném trúng đích bằng 1 tay  - Ném trúng đích bằng 2 tay  - Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân  - Tập trung chú ý.  - Tham gia hoạt động tích cực.  - Không có biểu hiện mệt mỏi như ngáp, ngủ gật…  - Có khả năng tự phục vụ bản thân và biết tự lực trong việc vệ sinh cá nhân và sử dụng một số đồ dùng sinh hoạt hằng ngày ( bàn chải đánh răng, thìa, sử dụng kéo để cắt  - Kể được một số đồ ăn, đồ uống không tốt cho sức khỏe. Ví dụ đồ ăn ôi thiu, rau quả khi rửa chưa sạch, nước lã, rượu bia…  - Nhận ra dấu hiệu của một số đồ ăn bị nhiễm bẩn, ôi thiu.  - Không ăn, uống những thức ăn đó.  - Gọi tên một số đồ vật gây nguy hiểm.  - Không sử dụng những đồ vật dễ gây nguy hiểm để chơi khi không được người lớn cho phép.  - Nhắc nhở hoặc báo người lớn khi thấy bạn sử dụng những đồ vật gây nguy hiểm. | -TD: Ném đích nằm ngang bằng 2 tay  -Trong tiết học  - Mọi lúc mọi nơi.  - Mọi lúc mọi nơi. |
| **Phát triển nhận thức.** | -Trẻ biết nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật và một số hiện tượng tự nhiên.( CS 93)  Trẻ biết thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc ( CS101)  Trẻ biết gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự.( CS 109)  Trẻ hay đặt câu hỏi.( CS 112)  Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản và tiếp tục thực hiện theo quy tắc.( CS 116)  Trẻ biết đặt tên mới cho đồ vật, câu chuyện, đặt lời mới cho bài hát.( CS 117) | -Nhận ra và sắp xếp hoặc giải thích các tranh về sự phát triển theo trình tự các giai đoạn phát triển của cây/ con/ hiện tượng tự nhiên. VD: hạt-> hạt nảy mầm-> cây con-> cây trưởng thành-> cây có hoa-> cây có quả; trứng gà-> gà con->gà trưởng thành-> gà đẻ/ ấp trứng; gió to-> mưa-> ao, hồ, sông ngòi đầy nước -> lũ lụt.  - Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật  -Nói được tên các ngày trong tuần theo thứ tự (Ví dụ: thứ hai, thứ ba v.v…).  -Nói được ngày đầu, ngày cuối của một tuần theo quy ước thông thường (thứ hai và chủ nhật).  -Nói được trong tuần những ngày nào đi học, ngày nào nghỉ ở nhà.  Thích đặt câu hỏi để tìm hiểu, làm rõ thông tin về một sự vật, sự việc hay người nào đó.  -Nhận ra quy tắc sắp xếp lặp lại của một dãy hình, dãy số, động tác vận động…và thực hiện tiếp theo đúng quy tắc kèm theo lời giải thích. VD: xếp tiếp dãy 11a – 11a; hoặc tam giác – tròn – chữ nhật - - tam giác – tròn – chữ nhật…; bước một bước – nhún – vẫy tay – bước – nhún – vẫy tay; xanh – đỏ - vàng – xanh – đỏ - vàng…  Thay một từ hoặc một cụm từ của một bài hát (Ví dụ: Bài hát “Mẹ ơi mẹ con yêu mẹ lắm” thay cho “Bà ơi bà cháu yêu bà lắm”.  -Thay tên mới cho câu chuyện phản ánh đúng nội dung, ý tưởng của câu chuyện.  -Đặt tên cho đồ vật mà trẻ thích VD: đặt tên cho cái chăn mà trẻ thích là cái chăn thần kì; đặt tên cho chú gà nhựa đồ chơi là hiệp sĩ gà… | - KPKH: Tìm hiểu bốn mùa trong năm.  -ÂN: Mùa hè đến  - Trên tiết học và mọi lúc mọi nơi.  - Trên tiết học và mọi lúc mọi nơi.  -LQVT: So sánh chiều cao của 3 đối tượng  - Trên tiết học và mọi lúc mọi nơi. |
| **Phát triển TCXH** | Trẻ nói được khả năng và sở thích riêng của bản thân.( CS 29)  Trẻ biết thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc.( CS 32)  Trẻ biết thể hiện sự thích thú trướccái đẹp.(CS 38)  Trẻ thích chăm sóc cây cối quen thuộc.( CS 39)  Trẻ biết biết chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động.(CS 47)  Trẻ biết chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn( CS 51)  Trẻ có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày.( CS 57)  Trẻ biết chấp nhận sự khác biệt giữa người khác với mình.  ( CS 59) | -Nói được khả năng của bản thân, ví dụ: Con có thể bê được cái ghế kia, nhưng con không thể bê được cái bàn náy vì nó nặng lắm / vì con còn bé quá…).  -Nói được sở thích của bản thân, ví dụ: con thích chơi bán hàng/ thích đá bóng, thích nghe kể chuyện…  -Trẻ tỏ ra phấn khởi, ngắm nghía hoặc nâng niu, vuốt.  -Khoe, kể về sản phẩm của mình với người khác.  -Cất sản phẩm cẩn thận.  -Nhận ra được cái đẹp (bông hoa đẹp, bức tranh vẽ đẹp,  búp bê xinh…).  -Những biểu hiện thích thú trước cái đẹp: reo lên, xuýt xoa khi nhìn thấy đồ vật, cảnh vật đẹp…ví dụ: Ngắm nghía say sưa khi nhìn thấy bức tranh đẹp; xuýt xoa trước vẻ đẹp của một bông hoa, thích thú ngửi, vuốt ve những cánh hoa, reo lên khi nhìn cánh đồng lúa chín, hoa cỏ xanh mơn mởn sau mưa, biển xanh bát ngát, thích thú lắng nghe tiếng chim hót…  -Quan tâm hỏi han về sự phát triển, cách chăm sóc cây, các con vật quen thuộc.  -Thích được tham gia tưới, nhổ cỏ, lau lá cây; cho các con vật quen thuộc ăn, vuốt ve, âu yếm các con vật non…  -Có ý thức chờ đợi tuần tự trong khi tham gia các hoạt động: xếp hàng hoặc chờ tới lượt, không chen ngang, không xô đẩy người khác khi chơi ngoài sân, xếp hàng lần lượt lên ô tô khách, chờ đến lượt khi được chia quà, lấy đồ ăn…; chờ đến lượt khi trò chuyện mà không cắt ngang người khác để được nói.  -Biết nhắc nhở các bạn chờ đến lượt: nhắc các bạn xếp hàng, đề nghị các bạn không được tranh lượt…  -Chấp hành và thực hiện sự phân công của người điều hành với thái độ sẵn sàng, vui vẻ.  -Thực hiện nhiệm vụ với thái độ sẵn sàng, vui vẻ.  Thể hiện một số hành vi bảo vệ môi trường:  -Giữ gìn vệ sinh chung: Bỏ rác đúng nơi quy định, cất đồ chơi đúng nơi ngăn nắp sau khi chơi, sắp xếp đồ dùng gọn gang, tham gia quét, lau chùi nhà cửa.  -Sử dụng tiết kiệm điện, nước: tắt điện khi ra khỏi phòng; sử dụng tiết kiệm nước trong sinh hoạt.  -Chăm sóc cây trồng, bảo vệ vật nuôi.  -Nhận ra và chấp nhận sự khác biệt giữa người khác với mình cả về ngoại hình, cơ thể, khả năng, sở thích, ngôn ngữ…  -Tôn trọng mọi người, không giễu cợt người khác hoặc xa lánh người bị khuyết tật.  -Hòa đồng với bạn bè ở các môi trường khác nhau. | - Trên tiết học và mọi lúc mọi nơi.  - Trên tiết học và mọi lúc mọi nơi.  - Hoạt động ngoài trời và mọi lúc mọi nơi.  - Hoạt động góc và mọi lúc mọi nơi.  - Trên tiết học và mọi lúc mọi nơi.  - Trên tiết học và mọi lúc mọi nơi.  -Mọi lúc mọi nơi  -Mọi lúc mọi nơi |
| **Phát triển ngôn ngữ.** | Trẻ hiểu một số từ khái quát chỉ sự vật, hiện tượng đơn giản, gần gũi.( CS 63)  Nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ.( cs64)  Trẻ biết sử dụng lời nói để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân.  ( CS 68)  Trẻ biết kể về một sự việc, hiện tượng nào đó để người khác hiểu được.( CS 70)  Trẻ biết chăm chú lắng nghe người khác và đáp lại bằng cử chỉ, nét mặt, ánh mắt phù hợp.  ( CS 74)  Trẻ thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh.  (CS79)  Trẻ có hành vi giữ gìn, bảo vệ sách.( CS 81)  Trẻ có một số hành vi như người đọc sách.( CS 83)  Trẻ biết Biết “viết” chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới (CS90)  - Nhận dạng được chữ cái trong bản chữ cái tiếng Việt. **(Cs91)** | + Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa.  -Thực hiện lựa chọn các vật, hiện tượng theo tập họp nhóm theo yêu cầu, VD: chọn (tranh ảnh, vật thật) rau muống, rau cải, bắp cải, củ cải… vào nhóm rau củ.  -Nói được một số từ khái quát chỉ các vật, Vd: cốc, ca, tách… là nhóm đồ dùng đựng nước uống; bút, quyển sách, cặp sách… được gọi chung là đồ dùng học tập.  - Nghe hiểu nội dung truyện kể ,truyện đọc phù hợp với độ tuổi.  -Nghe các bài thơ ca dao ,bài hát ,đồng dao,tục ngữ,câu đố ,hò vè,phù hợp với đối tượng.  - nói được tên hành động của các nhân vật ,tình huống trong câu chuyện .  -kể lại được câu chuyện ,chính các câu chuyện trẻ đã được nghe hoặc vẽ lại được tình huống ,nhân vật trong câu chuyện phù hợp với nội dung câu chuyện .  - Nói tính cách của nhân vật đánh giá được hành động  - Sử dụng các từ biểu cảm hình tượng để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân.  -Dễ dàng sử dụng lời nói để diễn đạt cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân.  -Kết hợp cử chỉ cơ thể để diễn đạt một cách phù hợp (cười, cau mày…), những cử chỉ đơn giản (vỗ tay, gật đầu…) để diễn đạt ý tưởng, suy nghĩ của bản thân khi giao tiếp.  -Miêu tả hay kể rõ ràng, mạch lạc theo trình tự lôgich nhất định về một sự việc, hiện tượng mà trẻ biết hoặc nhìn thấy.  -Chú ý đến thái độ của người nghe để kể chậm lại hay giải thích lại lời kể của mình khi người khác nghe chưa rõ.  -Lắng nghe người khác nói, nhìn vào mắt người nói.  -Trả lời câu hỏi, đáp lại bằng cử chỉ, điệu bộ, nét mặt để người nói biết rằng mình đã hiểu hay chưa hiểu điều họ nói.  -Thích tìm kiếm những chữ đã biết ở sách, truyện, bảng hiệu, nhãn hàng… để đọc.  -Chỉ và đọc cho bạn hoặc người khác những chữ có ở môi trường xung quanh.  -Thích tham gia vào hoạt động nghe cô đọc sách. Hỏi người lớn hoặc bạn bè những chữ chưa biết.  Giở cẩn thận từng tranh khi xem, không quăng quật, vẽ bậy, xé, làm nhàu sách.  -Để sách đúng nơi quy định sau khi sử dụng.  -Nhắc nhở hoặc không đồng tình khi bạn làm rách sách; băn khoăn khi thấy cuốn sách bị rách và mong muốn cuốn sách được phục hồi.  -Biểu hiện hành vi đọc, giả vờ đọc sách, truyện.  -Cầm sách đúng chiều, lật giở từng trang sách từ trái qua phải, đọc, đưa mắt hoặc tay chỉ theo chữ từ trái qua phải, trên xuống dưới.  -Trẻ biết cấu tạo của một cuốn sách quen thuộc: bìa sách, trang sách, vị trí trang sách, vị trí tên tác giả, bắt đầu và kết thúc của một câu chuyện trong sách.  Khi “viết’ bắt đầu từ trái sang phải, xuống dòng khi hết dòng của trang vở và cũng bắt đầu dòng mới từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, mắt nhìn theo nét viết  Biết cách cầm bút và ngồi đúng tư thế.  -Nhận biết một số chữ cái trong bảng hiệu của hàng  -Biết mỗi chữ cái có tên,hình dạng và cách phát âm riêng  Nhận dạng và phát âm dúng chữ cái | - Trên tiết học và mọi lúc mọi nơi.  -Hoạt động góc và mọi lúc mọi nơi  -Mọi lúc mọi nơi  -Mọi lúc mọi nơi  -Mọi lúc mọi nơi  -Mọi lúc mọi nơi  - Trên tiết học và mọi lúc mọi nơi.  - Trên tiết học và mọi lúc mọi nơi.  - Trên tiết học  -LQCC: Tập tô M, N, L |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC - GIÁO DỤC TUẦN**

**Chủ đề nhánh**: ***Bé chuẩn bị đón tết ( 1 tuần )***

**Tuần thứ 20: *Thực hiện từ ngày 06/01 đến hết ngày 10/01 năm 2020***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Lĩnh vực phát triển** | **Mục tiêu giáo dục** | **Nội dung giáo dục** | **Hoạt động giáo dục** |
| ***Bé chuẩn bị đón tết*** | **1.Phát triển thể chất:** | Trẻ biết đập và bắt bóng bằng hai tay.  ( CS 10)  Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian.( CS 13)  Trẻ biết tham gia hoạt động học tập liên tục và không có biểu hiện mệt mỏi trong khoảng 30 phút.( CS 14)  Trẻ biết và không ăn, uống một số thứ có hại cho sức khỏe.  ( CS 20)  Trẻ biết nhận ra và không chơi một số đồ vật có thể gây nguy hiểm.(CS 21) | - Đi và đập bắt bóng  - Tung, đập bắt bóng tại chỗ  - Tung bóng lên cao và bắt bóng  - Chạy chậm khoảng 100- 120m  - Tập trung chú ý.  - Tham gia hoạt động tích cực.  - Không có biểu hiện mệt mỏi như ngáp, ngủ gật…  - Kể được một số đồ ăn, đồ uống không tốt cho sức khỏe. Ví dụ đồ ăn ôi thiu, rau quả khi rửa chưa sạch, nước lã, rượu bia…  - Nhận ra dấu hiệu của một số đồ ăn bị nhiễm bẩn, ôi thiu.  - Không ăn, uống những thức ăn đó.  - Gọi tên một số đồ vật gây nguy hiểm.  - Không sử dụng những đồ vật dễ gây nguy hiểm để chơi khi không được người lớn cho phép.  - Nhắc nhở hoặc báo người lớn khi thấy bạn sử dụng những đồ vật gây nguy hiểm. | - TD: Chuyền bắt bóng bên phải, trái, chạy chậm 100m  - Trong tiết học  - Mọi lúc mọi nơi  - Mọi lúc mọi nơi  - Mọi lúc mọi nơi |
| **2. Phát triển nhận thức:** | Trẻ biết nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật và một số hiện tượng tự nhiên.( CS 93)  Trẻ biết thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc  ( CS101)  Trẻ nhận biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 9.  ( CS104)  Trẻ biết gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự.( CS 109)  Trẻ hay đặt câu hỏi.( CS112)  Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản và tiếp tục thực hiện theo quy tắc.(CS116)  Trẻ biết đặt tên mới cho đồ vật, câu chuyện, đặt lời mới cho bài hát.( CS 117 ) | -Nhận ra và sắp xếp hoặc giải thích các tranh về sự phát triển theo trình tự các giai đoạn phát triển của cây/ con/ hiện tượng tự nhiên. VD: hạt-> hạt nảy mầm-> cây con-> cây trưởng thành-> cây có hoa-> cây có quả; trứng gà-> gà con->gà trưởng thành-> gà đẻ/ ấp trứng; gió to-> mưa-> ao, hồ, sông ngòi đầy nước -> lũ lụt.  - Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật  -Đếm và nói đúng số lượng từ 1 – 8.  -Đọc được các số từ 1 – 8 và chữ số từ 1 – 8.  -Chọn thẻ số tương ứng (hoặc viết) với số lượng đã đếm được.  -Nói được tên các ngày trong tuần theo thứ tự (Ví dụ: thứ hai, thứ ba v.v…).  -Nói được ngày đầu, ngày cuối của một tuần theo quy ước thông thường (thứ hai và chủ nhật).  -Nói được trong tuần những ngày nào đi học, ngày nào nghỉ ở nhà.  Thích đặt câu hỏi để tìm hiểu, làm rõ thông tin về một sự vật, sự việc hay người nào đó.  -Nhận ra quy tắc sắp xếp lặp lại của một dãy hình, dãy số, động tác vận động…và thực hiện tiếp theo đúng quy tắc kèm theo lời giải thích. VD: xếp tiếp dãy 11a – 11a; hoặc tam giác – tròn – chữ nhật - - tam giác – tròn – chữ nhật…; bước một bước – nhún – vẫy tay – bước – nhún – vẫy tay; xanh – đỏ - vàng – xanh – đỏ - vàng…  -Thay một từ hoặc một cụm từ của một bài hát (Ví dụ: Bài hát “Mẹ ơi mẹ con yêu mẹ lắm” thay cho “Bà ơi bà cháu yêu bà lắm”.  -Thay tên mới cho câu chuyện phản ánh đúng nội dung, ý tưởng của câu chuyện.  -Đặt tên cho đồ vật mà trẻ thích VD: đặt tên cho cái chăn mà trẻ thích là cái chăn thần kì; đặt tên cho chú gà nhựa đồ chơi là hiệp sĩ gà… | - Hoạt động ngoài trời  - ÂN: Mùa xuân đến rồi  - LQVT: Nhận biết mối quan hệ hơn kém trong phạm vi 8  -Mọi lúc mọi nơi  -Hoạt động ngoài trời  - Mọi lúc mọi nơi  - Hoạt động góc |
| **Phát triển ngôn ngữ:** | Trẻ hiểu một số từ khái quát chỉ sự vật, hiện tượng đơn giản, gần gũi.( CS 63)  Trẻ biết sử dụng lời nói để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân.  ( CS 68)  Trẻ biết chăm chú lắng nghe người khác và đáp lại bằng cử chỉ, nét mặt, ánh mắt phù hợp.  ( CS 74)  Trẻ thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh.  (CS79)  Trẻ có hành vi giữ gìn, bảo vệ sách.( CS 81)  Trẻ có một số hành vi như người đọc sách.( CS 83)  Trẻ biết Biết “viết” chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới; (CS90) | + Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa.  -Thực hiện lựa chọn các vật, hiện tượng theo tập họp nhóm theo yêu cầu, VD: chọn (tranh ảnh, vật thật) rau muống, rau cải, bắp cải, củ cải… vào nhóm rau củ.hoa mai hoa đào  -Nói được một số từ khái quát chỉ các vật, Vd: cốc, ca, tách… là nhóm đồ dùng đựng nước uống; bút, quyển sách, cặp sách… được gọi chung là đồ dùng học tập.  - Sử dụng các từ biểu cảm hình tượng để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân.  -Dễ dàng sử dụng lời nói để diễn đạt cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân.  -Kết hợp cử chỉ cơ thể để diễn đạt một cách phù hợp (cười, cau mày…), những cử chỉ đơn giản (vỗ tay, gật đầu…) để diễn đạt ý tưởng, suy nghĩ của bản thân khi giao tiếp.  -Lắng nghe người khác nói, nhìn vào mắt người nói.  -Trả lời câu hỏi, đáp lại bằng cử chỉ, điệu bộ, nét mặt để người nói biết rằng mình đã hiểu hay chưa hiểu điều họ nói.  -Thích tìm kiếm những chữ đã biết ở sách, truyện, bảng hiệu, nhãn hàng… để đọc.  -Chỉ và đọc cho bạn hoặc người khác những chữ có ở môi trường xung quanh.  -Thích tham gia vào hoạt động nghe cô đọc sách. Hỏi người lớn hoặc bạn bè những chữ chưa biết.  Giở cẩn thận từng tranh khi xem, không quăng quật, vẽ bậy, xé, làm nhàu sách.  -Để sách đúng nơi quy định sau khi sử dụng.  -Nhắc nhở hoặc không đồng tình khi bạn làm rách sách; băn khoăn khi thấy cuốn sách bị rách và mong muốn cuốn sách được phục hồi.  -Biểu hiện hành vi đọc, giả vờ đọc sách, truyện.  -Cầm sách đúng chiều, lật giở từng trang sách từ trái qua phải, đọc, đưa mắt hoặc tay chỉ theo chữ từ trái qua phải, trên xuống dưới.  -Trẻ biết cấu tạo của một cuốn sách quen thuộc: bìa sách, trang sách, vị trí trang sách, vị trí tên tác giả, bắt đầu và kết thúc của một câu chuyện trong sách.  Khi “viết’ bắt đầu từ trái sang phải, xuống dòng khi hết dòng của trang vở và cũng bắt đầu dòng mới từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, mắt nhìn theo nét viết  Biết cách cầm bút và ngồi đúng tư thế. | **-** Mọi lúc mọi nơi  **-** Mọi lúc mọi nơi  **-** Mọi lúc mọi nơi  **-** Mọi lúc mọi nơi  **-** Mọi lúc mọi nơi  - Hoạt động góc  **-** Mọi lúc mọi nơi  -LQCC: M, N, L |
| **Phát triển tình cảm xã hội:** | Trẻ nói được khả năng và sở thích riêng của bản thân.( CS 29)  Trẻ biết thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc.( CS 32)  Trẻ thích chăm sóc cây cối quen thuộc.( CS 39)  Trẻ biết biết chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động.  ( CS 47)  Trẻ biết chấp nhận sự phân công của nhóm bạn.( CS 51)  Trẻ có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày.( CS 57)  Trẻ biết chấp nhận sự khác biệt giữa người khác với mình.  ( CS 59) | -Nói được khả năng của bản thân, ví dụ: Con có thể bê được cái ghế kia, nhưng con không thể bê được cái bàn náy vì nó nặng lắm / vì con còn bé quá…).  -Nói được sở thích của bản thân, ví dụ: con thích chơi bán hàng/ thích đá bóng, thích nghe kể chuyện…  -Trẻ tỏ ra phấn khởi, ngắm nghía hoặc nâng niu, vuốt ve.  -Khoe, kể về sản phẩm của mình với người khác.  -Cất sản phẩm cẩn thận.  -Quan tâm hỏi han về sự phát triển, cách chăm sóc cây, các con vật quen thuộc.  -Thích được tham gia tưới, nhổ cỏ, lau lá cây; cho các con vật quen thuộc ăn, vuốt ve, âu yếm các con vật non…  Có ý thức chờ đợi tuần tự trong khi tham gia các hoạt động: xếp hàng hoặc chờ tới lượt, không chen ngang, không xô đẩy người khác khi chơi ngoài sân, xếp hàng lần lượt lên ô tô khách, chờ đến lượt khi được chia quà, lấy đồ ăn…; chờ đến lượt khi trò chuyện mà không cắt ngang người khác để được nói.  -Biết nhắc nhở các bạn chờ đến lượt: nhắc các bạn xếp hàng, đề nghị các bạn không được tranh lượt…  -Chấp hành và thực hiện sự phân công của người điều hành với thái độ sẵn sàng, vui vẻ.  -Thực hiện nhiệm vụ với thái độ sẵn sàng, vui vẻ.  Thể hiện một số hành vi bảo vệ môi trường:  -Giữ gìn vệ sinh chung: Bỏ rác đúng nơi quy định, cất đồ chơi đúng nơi ngăn nắp sau khi chơi, sắp xếp đồ dùng gọn gang, tham gia quét, lau chùi nhà cửa.  -Sử dụng tiết kiệm điện, nước: tắt điện khi ra khỏi phòng; sử dụng tiết kiệm nước trong sinh hoạt.  -Chăm sóc cây trồng, bảo vệ vật nuôi.  -Nhận ra và chấp nhận sự khác biệt giữa người khác với mình cả về ngoại hình, cơ thể, khả năng, sở thích, ngôn ngữ…  -Tôn trọng mọi người, không giễu cợt người khác hoặc xa lánh người bị khuyết tật.  -Hòa đồng với bạn bè ở các môi trường khác nhau. | - Mọi lúc mọi nơi  - Trẻ thể hiện ở các góc,mọi lúc mọi nơi.  - Trẻ thể hiện ở các góc,mọi lúc mọi nơi.  -Mọi lúc mọi nơi  - Trẻ thể hiện ở các góc,mọi lúc mọi nơi.  -Mọi lúc mọi nơi  -Mọi lúc mọi nơi |

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC - GIÁO DỤC TUẦN**

**Chủ đề nhánh**: ***Bé chuẩn bị đón tết ( 1 tuần )***

**Tuần thứ 20: *Thực hiện từ ngày 06/01 đến hết ngày 10/01 năm 2020***

**Kế hoạch các hoạt động**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Tên hoạt động*** | | ***Thứ 2*** | | | ***Thứ 3*** | | | ***Thứ 4*** | | | | ***Thứ 5*** | | | ***Thứ 6*** |
| ***Đón trẻ, trò chuyện, điểm danh, thể dục sáng*** | *Đón trẻ,trò chuyện*. | **-**Cô đón trẻ,. Hướng trẻ đến các góc chơi tự chọn, trò chuyện với trẻ về chủ điểm tết và mùa xuân  - Cho trẻ nghe những bài hát về tết và mùa xuân.  - Thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh  - Nhắc trẻ biết bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày  - Trẻ biết chăm chú lắng nghe người khác và đáp lại bằng cử chỉ nét mặt điệu bộ  - Nhận ra và không chơi một số đồ vật có thể gây nguy hiểm.  -Biết và không ăn, uống một số thứ có hại cho sức khỏe. | | | | | | | | | | | | | |
| *Điểm danh* | Cô gọi tên trẻ đứng dậy vòng tay trả lời trọn câu đủ chủ vị | | | | | | | | | | | | | |
| *Thể dục sáng* | Tập theo nhạc bài hát trong chủ điểm | | | | | | | | | | | | | |
| ***Hoạt động ngoài trời*** | *Quan sát* | - Trẻ quan sát thiên nhiên, thời tiết, trẻ gọi tên được một số loại hoa trong ngày tết | | - Cho trẻ nhận biết đặc điểm nỗi bật rõ nét của một số loại hoa | | | - Trẻ gọi tên một số loại thực phẩm trong ngày tết | | | | - Cho trẻ trẻ nhận biết được một số hoạt động hay diễn ra vào ngày tết | | Trẻ biết được các hoạt động lễ hội trong ngày xuân, ngày tết. | | |
| *Ôn cũ hoặc gợi mới* | - Gợi mới: Chuyền bắt bóng bên phải, trái, chạy chậm 100m | | - Gợi mới: Tập tô: l,m,n | | | - Gợi mới: - Nhận biết mối quan hệ hơn kém trong phạm vi 8 | | | | - Gợi mới: Tìm hiểu tết nguyên đán | | - Gợi mới:  DVĐ : Mùa xuân đến rồi  - NH :Mùa xuân ơi | | |
| *Trò chơi có luật* | - T/C vận động: Bánh xe quay  - T/C dân gian: Ném vòng cổ chai | | | | | | | | | | | | | |
| *Chơi tựdo* | -Trẻ chơi tự do,nứơc,cát,lá cây, chơi với đồ chơi tự chọn… | | | | | | | | | | | | | |
| ***Hoạt động có chủ đích*** | *Môn* | ***TD*** | | ***LQCC*** | | ***LQVT*** | | | | ***KPKH*** | | | ***ÂM NHẠC*** | | |
| *Đề tài* | Chuyền bắt bóng bên phải, trái, chạy chậm 100m | | LQ VCC: M,N, L | | - Nhận biết số lưọng trong phạm vi 8 | | | | Tìm hiểu về tết nguyên đán | | | DVĐ : Mùa xuân đến rồi  - NH :Mùa xuân ơi | | |
| ***Hoạt động góc*** | ***- Góc đóng vai*** : + Bữa ăn ngày tết  + Bán hàng: bán rau, củ quả, thực phẩm, đồ dùng trong ngày tết.  ***-Góc xây dựng*** : Xây công viên ngày tết.  ***- Góc thư viện*** : Xem sách tranh ảnh về các loại hoa,quả, và các hoạt động trong ngày tết..  - ***Góc nghệ thuật*** :+ Vẽ, xé,dán các loại hoa, quả ngày tết.  + Vẽ về gia đình trong ngày tết.  +Biểu diễn văn nghệ: hát và múa những bài có nội dung về chủ đề mùa xuân  - ***Góc thiên nhiên:*** Chăm sóc cây xanh | | | | | | | | | | | | | | |
| **Hoạt động tăng cường tiếng việt** | * Đâm chồi , nãy lộc. * Mưa xuân nhẹ bay, khí hậu ẩm ước, gió xuân * Hoa mai, hoa đào, hoa cúc. * Nắng không gắt, không chói chang, trời se lạnh | | | | | | | | | | | | | | |
| **Vệ sinh, ăn trưa, ngủ trưa, ăn xế.** | * Nhắc nhỏ trẻ vệ sinh, dọn bàn ghế ăn cơm * Khi ăn cơm không nói chuyện, không làm rơi vãi, * Có thói quen văn minh: chào hỏi, mơi cô mơi bạn, ăn hết khẩu phần. | | | | | | | | | | | | | | |
| ***Hoạt động chiều*** | - Làm quen kiến thức mới  - Xem băng hình về các lễ hội trong ngày Tết  - Nêu gương bình cờ | | - Ôn củng cố bài học trong ngày  - Trò chơi học tập:-“Hái quả”  - Nêu gương - bình cờ | | | - Làm quen kiến thức mới  - Hoạt động góc theo ý thích  - Nêu gương - bình cờ | | | - Làm quen kiến thức mới  - Biểu diễn văn nghệ về ngày Tết  - Nêu gương - bình cờ | | | | | - Trò chơi học tập:-“Hái quả”  -Hoạt động góc theo ý thích  -Nhận xét bé ngoan-phát phiếu bé ngoan | |
| ***Vệ sinh trả trẻ*** | - Cho trẻ chơi tự do với đồ chơi trong lớp  - Cho trẻ xếp gọn đồ dùng đồ chơi đúng quy định.  - Nhắc trẻ thể hiện lễ phép ở mọi lúc mọi nơi | | | | | | | | | | | | | | |

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG MỘT NGÀY**

***Thứ 2 ngày 06 tháng 01 năm 2020***

**A.MỤC TIÊU:**

**\* Kiến thức:**

**-** Trẻ hứng khởi vui tươi khi đến lớp ,

- Biết tập các động tác thể dục theo chủ đề

- Trẻ được hít thở không khí trong lành,Biết quan sát và trò chuyện về thời tiết .Trẻ hiểu thêm về thiên nhiên, được hít thở không khí trong lành, thỏa mãn nhu cầu vận động, vui chơi.Trẻ biết kể tên một số loại hoa quả hay xuất hiện trong dịp tết mùa xuân

- Trẻ chơi đựơc các trò chơi : ném vòng cổ chai .Cho trẻ chơi với hột hạt, đu quay, nhảy dây.Trẻ được tự do khám phá chơi đùa cùng dồ chơi trẻ chọn .

- Trẻ nhớ tên bài tập Trẻ cầm bóng bằng 2 tay ,chuyền qua bên phải ,trái ,cho bạn

- Trẻ nắm được vai chơi cách chơi ,tham gia vào hoạt động chơi hào hứng hơn

- Trẻ biết cất dọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định ,Biết tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh ( CS 16).Biết mời cô mời các bạn trong giờ ăn ,biết ăn hết suất và giữ gìn vệ sinh chung trong giờ ăn . đi ngủ đúng giờ

- Biết giúp cô cất dọn chăn gối đúng nơi quy định

- Nắm vững kiến thức buổi sáng , nhận xét được những đức tính chưa hoàn thiện của bạn và của mình

- Biết cất dọn đồ dùng đồ chơi ,chào hỏi cô lễ phép trước khi ra về .

**\* Kĩ năng:**

**-** Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ trả lời câu hỏi, kỹ năng chơi các trò chơi.

- Hình thành cho trẻ kĩ năng nhanh nhẹn khéo léo trong các hoạt động

- Kĩ năng định hướng trong không gian

**\* Phát triển :**

- Cơ thể khỏe mạnh , nhanh nhẹn hoạt bát cho trẻ.

- Phát triển khả năng qua sát ghi nhớ chú ý có chủ định

**\* Thái độ :**

- Trẻ ngoan,hứng thú trong các hoạt động,Biết nghe lời cô và giúp đỡ bạn bè .

**B . CHUẨN BỊ :**

- Sân bãi rộng rãi,lớp học gọn gàng sạch sẽ

- Trang trí lớp theo chủ đề

- Đồ dùng đồ chơi chủ điểm thực vật-tết mùa xuân

- Nhạc bài tập thể dục sáng

-Bóng ,xắc xô,phấn ,lá cây ....

3 quả bóng ,3 mủ đội đầu ,vạch chuẩn ,tranh vẽ quả bóng ,màu tô .Mô hình động vật dưới nước .

*\*Nội dung tích hợp*: Âm nhạc,toán, kpkh

**C.PHƯƠNG PHÁP :**

- Quan sát,trò chuyện ,đàm thoại ,dùng lời ,thực hành ,luyện tập

**D. TIẾN HÀNH**

**I/ ĐÓN TRẺ. TRÒ CHUYỆN. ĐIỂM DANH. THỂ DỤC SÁNG**.

**II/ HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

\* ***Quan sát***: Trẻ đi dạo tìm hiểu thiên nhiên thời tiết, trẻ gọi tên một số loại hoa trong ngày tết, mùa xuân.

\* ***Ôn cũ*** : Một số loại rau củ quả

\****T/C vận động***: “Bánh xe quay”

- Cô hướng dẫn luật chơi cách chơi cô chơi mẫu lớp chơi.

- Cô bao quát sửa sai, tuyên dương kịp thời

\* ***Chơi tự do*:** Chơi với đồ chơi đã chuẩn bị

**III/ HOẠT ĐỘNG CÓ CHỦ ĐÍCH**:

**MÔN:** **THỂ DỤC**

**ĐỀ TÀI**: **CHUYỀN BẮT BÓNG BÊN PHẢI –TRÁI**

**CHẠY CHẬM 100 M**

**a/ *Khởi động*** :Cô cho trẻ nối đuôi thành vòng tròn , kết hợp quay cổ tay.

**b/ *Trọng động*** :

**\**Bài tập phát triển chung***:

-Cô trò chuyện với trẻ ,về tác dụng của việc tập thể dục .

\* *Tay 6* : Các ngón tay đan vào nhau ,gập duỗi cẳng tay ra

phía trước 4 x 8 nhịp

*\*Chân 4* : Bước khuỵu 1 chân ra phía trước ,chân sau thẳng . 2 x 8 nhịp

\**Bụng 1* : Đứng cúi gập người về phía trước ,tay cham gót : 2 x 8 nhịp

\**Bật 2* : Bật chụm chân ,tách chân : 2 x 8 nhịp

**\**Vận động cơ bản***:

-Giới thiệu: Cô tạo tình huống giới thiệu tên vận động .

+ Cô làm mẫu trọn vẹn lần 1.

+ Phân tích động tác: TTCB 2 chân đứng song song,2 tay cầm bóng ,khi có lệnh 2-3 bạn đầu hàng ,chuyền ra sau cho bạn sau lưng mình ,bạn kế tiếp ,đón bóng bằng 2 taylên,đầu hàng ,chuyền tiếp ,qua trái ,

-Sau đó chạy chậm về vạch mốc .

+ Cô làm mẫu lần 2 trọn vẹn.

- Gọi 2 cháu lên làm mẫu lại ( Sửa Sai )

+*Trẻ thực hiện*:

+ Lần lượt cho 2 trẻ của 2 tổ lên thực hiện ,cô bao quát,động viên,sửa sai kịp thời.

\*Cho trẻ chơi “Bốn mùa”

**\**Trò chơi*** : Kéo co .

- Cô tạo tình huống cho trẻ nhớ , tên trò chơi ,cách chơi .

+ Cách chơi : Như các tiết trước đã chơi

-Gọi 2 cháu giỏi lên chơi mẫu (sửa sai )

- Tổ chức cho trẻ chơi theo nhóm

- Cô bao quát sửa sai ,tuyên dương kịp thời

**\**Trò chơi*** : Cất bóng

- Cô giới thiệu tên trò chơi ,cách chơi

*+ Cách chơi* : Cho lớp đứng thành 2 đội, chuyển lần lượt từng quả bong bỏ vào rổ, đội nào nhanh chuyển được nhiều bong là thắng cuộc.

**c/*Hồi tĩnh***: Cho trẻ đi nhẹ nhàng,hít thở sâu. 2- 3 phút .

**IV/ HOẠT ĐỘNG GÓC:** Tạo tình huống cho trẻ hay đặt câu hỏi

***1/ Góc đóng vai*** : - Bữa ăn ngày tết

- Bán hàng: bán rau, củ quả, thực phẩm, đồ dùng trong ngày tết.

***2/Góc xây dựng*** : Xây công viên ngày tết.

***3/Góc thư viện*** : Xem sách tranh ảnh về các loại hoa,quả, và các hoạt động trong ngày tết..

4/ ***Góc nghệ thuật*** :+ Vẽ, xé,dán các loại hoa, quả ngày tết.

- Vẽ về gia đình trong ngày tết.

- Biểu diễn văn nghệ: hát và múa những bài có nội dung về chủ đề mùa xuân

5/***Góc thiên nhiên:*** Chăm sóc cây xanh

**V/ TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT**

**Đề tài**: **“ ĐÂM CHỒI, NẢY LỘC ”.**

- Trẻ hiểu tiếng việt, biết phát âm và nói được câu với các từ “ Đâm chồi, nảy lộc ”.

- Trẻ nói được rõ ràng, mạch lạc các từ “ Đâm chồi, nảy lộc ”.

**VI. Vệ sinh, ăn trưa, ngủ trưa, ăn xế:** Nhắc nhỏ trẻ vệ sinh, dọn bàn ghế ăn cơm

* Khi ăn cơm không nói chuyện, không làm rơi vãi,
* Có thói quen văn minh: chào hỏi, mòi cô mòi bạn, ăn hết khẩu phần.

**VII/ HOẠT ĐỘNG CHIỀU**.

- Trẻ ôn cũng cố bài học buổi sáng .

- Cho trẻ chơi trò chơi học tập: “ hái quả ***”***

- Gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự(CS109)

**VIII/ VỆ SINH TRẢ TRẺ**:

- Nhắc nhở trẻ thu dọn đồ dùng, đồ chơi. Dặn dò trẻ trước khi về.

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, vui chơi của trẻ.

**NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ** :

\*Ưu điểm: ...............……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Tồn tại:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Biện pháp: …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….............................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG MỘT NGÀY**

***Thứ 3 ngày 07 tháng 01 năm 2020***

**A.MỤC TIÊU:**

**\* Kiến thức:**

**-** Trẻ hứng khởi vui tươi khi đến lớp ,

- Biết tập các động tác thể dục theo chủ đề

- Trẻ được hít thở không khí trong lành,Biết quan sát và trò chuyện về thời tiết .Trẻ hiểu thêm về thiên nhiên, được hít thở không khí trong lành, thỏa mãn nhu cầu vận động, vui chơi. Trẻ đi dạo tìm hiểu thiên nhiên thời tiết, trẻ nhận biết được một số đặc điểm nỗi bật của một số loại hoa.

- Trẻ chơi đựơc các trò chơi : Bánh xe quay .Cho trẻ chơi với hột hạt, đu quay, nhảy dây.Trẻ được tự do khám phá chơi đùa cùng dồ chơi trẻ chọn .

- Trẻ biết cách cầm bút ,ngồi đúng tư thế tô đúng nét chữ cái l , m , n. Tô trùng khít lên nét in mờ ,và dòng kể ngang quy định

- Trẻ nắm được vai chơi cách chơi ,tham gia vào hoạt động chơi hào hứng hơn

- Trẻ biết cất dọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định ,Biết tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh ( CS 16).Biết mời cô mời các bạn trong giờ ăn ,biết ăn hết suất và giữ gìn vệ sinh chung trong giờ ăn . đi ngủ đúng giờ

- Biết giúp cô cất dọn chăn gối đúng nơi quy định

- Nắm vững kiến thức buổi sáng , nhận xét được những đức tính chưa hoàn thiện của bạn và của mình

- Biết cất dọn đồ dùng đồ chơi ,chào hỏi cô lễ phép trước khi ra về .

**\* Kĩ năng:**

**-** Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ trả lời câu hỏi, kỹ năng chơi các trò chơi.

- Hình thành cho trẻ kĩ năng nhanh nhẹn khéo léo trong các hoạt động

- Kĩ năng Nhận biết phân biệt sự giống ,khác nhau về cấu tạo của các chữ cái. Trẻ biết “viết” chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới(CS90) .

**\* Phát triển :**

- Cơ thể khỏe mạnh , nhanh nhẹn hoạt bát cho trẻ.

- Phát triển khả năng qua sát ghi nhớ chú ý có chủ định

- Phát triến ngôn ngữ,chính xác mạch lạc .

**\* Thái độ :**

- Trẻ ngoan,hứng thú trong các hoạt động,Biết nghe lời cô và giúp đỡ bạn bè .

**B . CHUẨN BỊ :**

- Sân bãi rộng rãi,lớp học gọn gàng sạch sẽ

- Trang trí lớp theo chủ đề

- Đồ dùng đồ chơi chủ điểm thực vật

- Nhạc bài tập thể dục sáng

-Bóng ,xắc xô,phấn ,lá cây ....

Thẻ chữ l,m , n tranh in mờ chữ l , m , n, bút chì ,màu tô , một số chữ l ,m , n ;vòng thể dục ,chữ số

*\*Nội dung tích hợp* : -Thể dục ,âm nhạc ,toán , tạo hình

**C.PHƯƠNG PHÁP :**

- Quan sát,trò chuyện ,đàm thoại ,dùng lời ,thực hành ,luyện tập

**D. TIẾN HÀNH**

**I/ ĐÓN TRẺ. TRÒ CHUYỆN. ĐIỂM DANH. THỂ DỤC SÁNG**.

**II/ HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

\* ***Quan sát***: Trẻ đi dạo tìm hiểu thiên nhiên thời tiết, trẻ nhận biết được một số đặc điểm nỗi bật của một số loại hoa.

\* ***Gợi mới*** : Tập tô l m n

- Cô phát âm cho trẻ nhận biết và phát âm theo

\****T/C vận động***: “Bánh xe quay”

- Cô tổ chức cho trẻ chơi như đã soạn

- Cô bao quát sửa sai, tuyên dương kịp thời

\* ***Chơi tự do*:** Chơi với đồ chơi đã chuẩn bị

**III/ HOẠT ĐỘNG CÓ CHỦ ĐÍCH**

**MÔN :**  **LÀM QUEN CHỮ CÁI**

**ĐỀ TÀI** :  **LÀM QUEN CHỮ CÁI M, N, L**

**1. Giới Thiệu 3 Loại Hoa:**

- Cô đố về hoa Mai (bằng câu đố) giới thiệu hoa mai vàng.

- Về hoa đồng tiền ( cô đố các cháu nhắm mắt, ngửi) và giới thiệu hoa đồng tiền

- Về hoa Loa Kèn (bằng câu đố), giới thiệu hoa Loa Kèn

**2. Làm Quen Chữ Cái M, N, L (21 – 24 Phút)**

Cho cháu làm quen tên 3 loại hoa (1 Phút)

- Cho các cháu gọi tên: hoa Mai, hoa đồng tiền, hoa Loa Kèn

- Các cháu có biết tên 3 loại hoa trên được viết như thế nào không? Cô sẽ viết lần lượt tên các lọ hoa. Sau khi viết xong, cô đặt thẻ từ chiếc lọ hoa tương ứng

- Đây Là Tên Của Hai Loài Hoa Còn Lại Đã Được viết sẵn, cô đọc tên hoa cài đặt trước hai Lọ hoa tương ứng. Các lọ hoa, thẻ từ ở các góc trong Lớp.

- Cô cho cháu đọc tên của từng lọ hoa: “hoa mai, hoa đồng tiền, hoa Loa Kèn”

**Thi sao chép chữ: (3 – 4 phút)**

Cô hướng dẫn cách chơi: Mỗi trẻ tự chọn một loại hoa mình thích và sao chéo tên vào bang giấy của mình

- Cho cháu kiểm tra lẫn nhau

- Cô cho cháu cất giấy và lấy thẻ lôtô M,N,L

**Nhận biết và phát âm chữ h: (4 – 5 phút)**

- Cho cháu xem các băng chữ: Hoa Mai, hoa Đồng tiền, hoa Loa Kèn và hỏi cháu chữ cái nào được cô viết nhiều nhất? (chữ n)

- Tất cả có mấy chữ n? (3 chữ)

- Cô giới thiệu các kiểu chữ n:

Đây là chữ **N**: in thường

Đây là chữ **n**: viết thường

Đây là chữ **N**: in hoa

- Cô phát âm, rồi cho cháu phát âm (cô chỉ vào từng chữ). Chú ý sửa sai cho cháu

- Cô cho cháu lấy thẻ lôtô chữ N

**Nhận biết và phát âm chữ k (4 – 5 phút)**

- Cô giới thiệu băng từ: Hoa loa kèn và hỏi cháu có mấy chữ cái? (9 chữ)

- Cô cho cả lớp đếm lại

- Cô cho cháu chọn chữ cái đứng ở vị trí thứ **4** (chữ  L)

- Cô giới thiệu các kiểu chữ L:

Đây là chữ **L**: in thường

Đây là chữ **l**: viết thường

Đây là chữ **L**: in hoa

- Cô phát âm, rồi cho cháu phát âm (cô chỉ vào từng chữ). Chú ý sửa sai cho cháu

- Cô cho cháu lấy thẻ lôtô chữ L

- Nghe cô phát âm chữ cái nào các cháu giơ thẻ chữ đó lên và đọc to

**3. Bài tập, trò chơi củng cố luyện nhận biết và phát âm chữ M,N,L: (9 – 10 phút)**

Cho cháu tìm tên quả, hoa củ có chứa chữ M.N,L

Cô và cháu cùng đọc các bài thơ luyện phát âm các chữ M,N,L (xem phần chuẩn bị)

**Thi “Bé đếm nhanh”:**

- Cô chia lớp thành  nhóm, mỗi nhóm có 1 tờ giấy chép rất to (do cô tự sáng tác). Trong khoảng 2 phút xem nhóm nào tìm (bình bằng cách khoanh tròn) được nhiều chữ M (hoặc N,L) nhất.

- Cô nhận xét và tuyên dương đội nhất

**Thi “Bé điền đúng”:**

- Cô chia lớp thành 2 đội, mỗi cháu lấy một bức tranh, trên đó có ghi tên hoa, củ, quả. Phía dưới cũng ghi tên nhưng còn 1 chữ để trống. Nhiệm vụ của cháu là viết hay dán chữ còn thiếu vào ô trống.

- Cô cho cháu thực hiện, cùng nhận xét, tuyên dương

**Kết thúc: (2 – 3 phút)**

Cô và cháu cùng hát bài “Vườn cây của ba”

**IV/ HOẠT ĐỘNG GÓC:** Tạo tình huống cho trẻ hay đặt câu hỏi

***1/ Góc đóng vai*** : - Bữa ăn ngày tết

- Bán hàng: bán rau, củ quả, thực phẩm, đồ dùng trong ngày tết.

***2/Góc xây dựng*** : Xây công viên ngày tết.

***3/Góc thư viện*** : Xem sách tranh ảnh về các loại hoa,quả, và các hoạt động trong ngày tết..

4/ ***Góc nghệ thuật*** :+ Vẽ, xé,dán các loại hoa, quả ngày tết.

- Vẽ về gia đình trong ngày tết.

- Biểu diễn văn nghệ: hát và múa những bài có nội dung về chủ đề mùa xuân

5/***Góc thiên nhiên:*** Chăm sóc cây xanh

**V/ LÀM QUEN VỚI TIẾNG VIỆT**

**Đề tài**: **“ MƯA XUÂN NHẸ BAY, KHÍ HẬU ẨM ƯỚT, GIÓ XUÂN ”.**

- Trẻ hiểu tiếng việt, biết phát âm và nói được câu với các từ “Mưa xuân nhẹ bay, khí hậu ẩm ướt,gió xuân”.

- Trẻ nói được rõ ràng, mạch lạc các từ “Mưa xuân nhẹ bay, khí hậu ẩm ướt,gió xuân”.

**VI.Vệ sinh, ăn trưa, ngủ trưa, ăn xế:** Nhắc nhỏ trẻ vệ sinh, dọn bàn ghế ăn cơm

* Khi ăn cơm không nói chuyện, không làm rơi vãi,
* Có thói quen văn minh: chào hỏi, mơi cô mơi bạn, ăn hết khẩu phần.

**VII/ HOẠT ĐỘNG CHIỀU**.

- Trẻ ôn cũng cố bài học buổi sáng .

- Cho trẻ chơi trò chơi học tập: “ hái quả ***”***

- Gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự(CS109)

**VIII/ VỆ SINH TRẢ TRẺ**:

- Nhắc nhở trẻ thu dọn đồ dùng, đồ chơi. Dặn dò trẻ trước khi về.

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, vui chơi của trẻ.

**NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ** :

\*Ưu điểm: ...............……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Tồn tại:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Biện pháp: …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….............................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG MỘT NGÀY**

***Thứ 4 ngày 08 tháng 01 năm 2020***

**A.MỤC TIÊU:**

**\* Kiến thức:**

**-** Trẻ hứng khởi vui tươi khi đến lớp ,

- Biết tập các động tác thể dục theo chủ đề

- Trẻ được hít thở không khí trong lành,Biết quan sát và trò chuyện về thời tiết .Trẻ hiểu thêm về thiên nhiên, được hít thở không khí trong lành, thỏa mãn nhu cầu vận động, vui chơi. Trẻ đi dạo tìm hiểu thiên nhiên thời tiết, trẻ gọi tên một số loại thực phẩm trong ngày tết, mùa xuân.

- Trẻ chơi đựơc các trò chơi : Bánh xe quay .Cho trẻ chơi với hột hạt, đu quay, nhảy dây.Trẻ được tự do khám phá chơi đùa cùng dồ chơi trẻ chọn .

- Dạy trẻ tạo nhóm ,thêm bớt trong phạm vi 9 ,nhận biết số 9

Rèn kỹ năng so sánh , thêm bớt ,đọc ,đếm ,xếp tương ứng 1- 1 (CS116)

- Trẻ nắm được vai chơi cách chơi ,tham gia vào hoạt động chơi hào hứng hơn

- Trẻ biết cất dọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định ,Biết tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh ( CS 16).Biết mời cô mời các bạn trong giờ ăn ,biết ăn hết suất và giữ gìn vệ sinh chung trong giờ ăn . đi ngủ đúng giờ

- Biết giúp cô cất dọn chăn gối đúng nơi quy định

- Nắm vững kiến thức buổi sáng , nhận xét được những đức tính chưa hoàn thiện của bạn và của mình

- Biết cất dọn đồ dùng đồ chơi ,chào hỏi cô lễ phép trước khi ra về .

**\* Kĩ năng:**

**-** Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ trả lời câu hỏi, kỹ năng chơi các trò chơi.

- Hình thành cho trẻ kĩ năng nhanh nhẹn khéo léo trong các hoạt động

- Rèn kỹ năng đếm,phát âm và phân biệt chữ số 9

**\* Phát triển :**

- Cơ thể khỏe mạnh , nhanh nhẹn hoạt bát cho trẻ.

- Phát triển khả năng qua sát ghi nhớ chú ý có chủ định

**\* Thái độ :**

- Trẻ ngoan,hứng thú trong các hoạt động,Biết nghe lời cô và giúp đỡ bạn bè .

**B . CHUẨN BỊ :**

- Sân bãi rộng rãi,lớp học gọn gàng sạch sẽ

- Trang trí lớp theo chủ đề

- Đồ dùng đồ chơi chủ điểm thực vật

- Nhạc bài tập thể dục sáng

-Bóng ,xắc xô,phấn ,lá cây ....

- 3 tranh ôn số lượng ,tranh gạch bớt, vòng thể dục ,bút lông , mỗi cháu 2 nhóm đồ dùng , một bộ thẻ số từ 1 – 8, chấm tròn rời , băng giây 8 chấm tròn .

*\*Nội dung tích hợp*: Âm nhạc, chủ điểm, kpkh, trò chơi , thể dục

**C.PHƯƠNG PHÁP :**

- Quan sát,trò chuyện ,đàm thoại ,dùng lời ,thực hành ,luyện tập

**D. TIẾN HÀNH**

**I/ ĐÓN TRẺ. TRÒ CHUYỆN. ĐIỂM DANH. THỂ DỤC SÁNG**.

**II/ HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

\* ***Quan sát***: Trẻ đi dạo tìm hiểu thiên nhiên thời tiết, trẻ gọi tên một số loại thực phẩm trong ngày tết, mùa xuân.

\* ***Gợi mới*** : Nhận biết mối quan hệ hơn kém nhau trong phạm vi 8

***T/C vận động***: “Bánh xe quay”

- Cô tổ chức cho trẻ chơi như đã soạn

- Cô bao quát sửa sai, tuyên dương kịp thời

\* ***Chơi tự do*:** Chơi với đồ chơi đã chuẩn bị

**III/ HOẠT ĐỘNG CÓ CHỦ ĐÍCH**:

***MÔN: TOÁN***

***ĐỀ TÀI:* NHẬN BIẾT SỐ LƯỢNG 8, SỐ 8**

**1. Chuẩn bị:**

- Một số nhóm rau, củ, quả có số lượng 5,6, 7, 8 để xung quanh lớp.

- Thẻ số từ 1 đến 8 cho mỗi trẻ, 2 thẻ số

- Mỗi trẻ có 8 bông hoa, 8 hoa đồng tiền.

- Đồ dùng cho cô giống của trẻ, nhưng to hơn.

- Tập toán, chì màu, bàn ngồi cho trẻ.

2.**Nội dung Tích hợp**: MTXQ, AN, LQVH

**3. Phương pháp**: Thực hành,

**4. Tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| Hoạt động 1: ***Tập trung chú ý của trẻ***  Cho trẻ hát bài: “ Hoa trường em” | -Trẻ vận động cùng cô. |
| * Cô giới thiệu, hôm nay cháu mình cùng làm quen số 8 nhé. |  |
| Hoạt động 2: ***Đếm đến 8, nhận biết số lượng trong phạm vi 8, nhận biết số 8.***  -Nhìn xem trong rổ con có gì ?  - Hoa hồng,hoa đồng tiền có màu sắc như thế nào?  -Các con hãy xếp hết hoa hồng ra thành 1 hàng ngang, xếp từ trái sang phải.  -Xếp 7 hoa đồng tiền ra thành ngang đặt tương ứng với 1-1 với nhóm hoa hồng. Con cũng xếp từ trái sang phải.  -Đếm số lượng 2 nhóm.  -Các con phát hiện ra điều gì?  -Nhóm nào ít hơn? Ít hơn là mấy? Vì sao con biết?  -Muốn cho 2 nhóm nhiều bằng nhau ta phải làm sao?  -Muốn nhóm đồng tiền nhiều bằng nhóm hoa hồng ta phải làm sao?  -Cho trẻ đặt vào 1 hoa đồng tiền  -Đếm lại nhóm hoa đồng tiền.  -2 nhóm lúc này như thế nào với nhau? Cùng bằng mấy?  -Con tìm xem xung quanh lớp có những nhóm hoa nào có số lượng là 8?  -Trẻ tìm, cô và cháu quan sát nhận xét.  -Các nhóm bạn vừa tìm có số lượng là mấy?  -So với nhóm hoa hồng, đồng tiền thì chúng như thế nào với nhau? Cùng bằng mấy?  -Để chỉ nhóm có số lượng 8 người ta dùng thẻ số mấy?  -Bạn nào giỏi lên giúp cô tìm thẻ số 8 nào?  -Cô giới thiệu và đọc thẻ số, trẻ đọc.  -Trẻ đặt thẻ số 8 vào nhóm hoa hồng, đồng tiền  -Đếm lại số lượng 2 nhóm.  -Có 2 bạn thỏ đi hái hoa nhưng chưa có, vậy con hãy tặng cho 2 bạn 2 hoa hồng đi. hoa hồng  -Cho trẻ bớt 2 hoa hồng. 8 hoa hồng bớt 2 hoa hồng  còn lại mấy hoa hồng? (Đếm xem mình còn mấy hoa hồng? Ta chọn thẻ số mấy cho tương ứng?)  -Trẻ tìm thẻ số 6 đọc to, đặt vào nhóm hoa hồng  -Có 3 chú thỏ cũng muốn đi tìm cải để ăn. Mình cũng tặng cho 3 chú thỏ 3 hoa hồng nữa nhé! Vậy 6 hoa hồng bớt đi 3 hoa hồng còn lại mấy hoa hồng?  -Chỉ còn lại 3 hoa hồng thôi, cô cháu mình cùng mang về nhà tặng mẹ nhé!  -Còn 3 bụi cải cất hết 3, mình còn lại gì nè?  -Vậy con hãy mang 8 củ dền này đem tặng cho ông bà của mình nhé!  -Phát ân thẻ số.  -Cho trẻ đi cất đồ dùng. | -Có hoa hồng,hoa đồng tiền, thẻ số.  -Trẻ trả lời…  -Trẻ xếp  -Trẻ đếm.  -2 nhóm không bằng nhau.  -Nhóm đồng tiền ít hơn, ít hơn…là 1. Vì có 1 hoa hồng phía dưới không có hoa đồng tiền nào...  -Đặt vào 1 đồng tiền nữa, bớt ra 1 hoa hồng  -Đặt vào 1 hoa đồng tiền  -…Cùng bằng 8.  -Trẻ tìm…  -Có số lượng là 8  -Bằng nhau, cùng bằng 8.  -…Số 8  -Trẻ lên tìm thẻ số 8 đọc to.  -Trẻ tìm thẻ số 8, đọc to và đặt vào nhóm hoa hồng, đồng tiền  -Trẻ đếm 2 nhóm…  -Trẻ cất 2 hoa hồng  -Đếm lại nhóm hoa hồng,  chọn thẻ số 6 đặt vào  -Còn thẻ số 8. Trẻ đọc thẻ số 8.  - Trẻ cất nhóm củ dền, vừa cất vừa đếm. Đọc thẻ số 8.  -Trẻ cất đồ dùng. |
| Hoạt động 4: **luyện tập.**  -Cho trẻ chơi “Tai ai tinh”  -Cách chơi: Cô gõ (hoặc vỗ tay), cháu lắng nghe, đếm và nói cô gõ mấy tiếng?  Cô vỗ tay, yêu cầu cháu vỗ theo yêu cầu của cô.  -Cho cháu đến bàn ngồi, tô đủ 8 chấm tròn trong quyển tập toán. | -Trẻ chơi theo yêu cầu của cô.  -Trẻ hát “ lý cây xanh” và đến bàn ngồi tô 8 chấm tròn. |

**IV/ HOẠT ĐỘNG GÓC:** Tạo tình huống cho trẻ hay đặt câu hỏi

***1/ Góc đóng vai*** : - Bữa ăn ngày tết

- Bán hàng: bán rau, củ quả, thực phẩm, đồ dùng trong ngày tết.

***2/Góc xây dựng*** : Xây công viên ngày tết.

***3/Góc thư viện*** : Xem sách tranh ảnh về các loại hoa,quả, và các hoạt động trong ngày tết..

4/ ***Góc nghệ thuật*** :+ Vẽ, xé,dán các loại hoa, quả ngày tết.

- Vẽ về gia đình trong ngày tết.

- Biểu diễn văn nghệ: hát và múa những bài có nội dung về chủ đề mùa xuân

5/***Góc thiên nhiên:*** Chăm sóc cây xanh

- Cô tổ chức cho trẻ chơi như đã soạn, cô bao quát gợi ý, tham gia cùng trẻ trong quá trình chơi.

**V/ LÀM QUEN VỚI TIẾNG VIỆT**

**Đề tài**: **“ HOA MAI, HOA ĐÀO, HOA CÚC ”**

- Trẻ hiểu tiếng việt, biết phát âm và nói được câu với các từ “ Hoa mai, hoa đào, hoa cúc ”.

- Trẻ nói được rõ ràng, mạch lạc các từ “Hoa mai, hoa đào, hoa cúc”.

**VI.Vệ sinh, ăn trưa, ngủ trưa, ăn xế:** Nhắc nhỏ trẻ vệ sinh, dọn bàn ghế ăn cơm

* Khi ăn cơm không nói chuyện, không làm rơi vãi,
* Có thói quen văn minh: chào hỏi, mòi cô mòi bạn, ăn hết khẩu phần.

**VII/ HOẠT ĐỘNG CHIỀU**.

- Trẻ ôn cũng cố bài học buổi sáng .

- Cho trẻ chơi trò chơi học tập: “ hái quả ***”***

- Gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự(CS109)

**VIII/ VỆ SINH TRẢ TRẺ**:

- Nhắc nhở trẻ thu dọn đồ dùng, đồ chơi. Dặn dò trẻ trước khi về.

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, vui chơi của trẻ.

**NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ** :

\*Ưu điểm: ...............…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...

\*Tồn tại:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Biện pháp: …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….............................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG MỘT NGÀY**

***Thứ 5 ngày 09 tháng 01 năm 2020***

**A.MỤC TIÊU:**

**\* Kiến thức:**

**-** Trẻ hứng khởi vui tươi khi đến lớp ,

- Biết tập các động tác thể dục theo chủ đề

- Trẻ được hít thở không khí trong lành,Biết quan sát và trò chuyện về thời tiết .Trẻ hiểu thêm về thiên nhiên, được hít thở không khí trong lành, thỏa mãn nhu cầu vận động, vui chơi. Trẻ tìm hiểu thiên nhiên thời tiết, trẻ nhận biết một số hoạt động diễn ra vào ngày tết

- Trẻ chơi đựơc các trò chơi : Bánh xe quay .Cho trẻ chơi với hột hạt, đu quay, nhảy dây.Trẻ được tự do khám phá chơi đùa cùng dồ chơi trẻ chọn .

- Trẻ biết tết nguyên đán là tết cổ truyền của dân tộc Việt Nam ,các thực phẩm có trong ngày tết .Các hoạt động diễn ra vào ngày tết

- Thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh

- Trẻ nắm được vai chơi cách chơi ,tham gia vào hoạt động chơi hào hứng hơn

- Trẻ biết cất dọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định ,Biết tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh ( CS 16).Biết mời cô mời các bạn trong giờ ăn ,biết ăn hết suất và giữ gìn vệ sinh chung trong giờ ăn . đi ngủ đúng giờ

- Biết giúp cô cất dọn chăn gối đúng nơi quy định

- Nắm vững kiến thức buổi sáng , nhận xét được những đức tính chưa hoàn thiện của bạn và của mình

- Biết cất dọn đồ dùng đồ chơi ,chào hỏi cô lễ phép trước khi ra về .

**\* Kĩ năng:**

**-** Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ trả lời câu hỏi, kỹ năng chơi các trò chơi.

- Hình thành cho trẻ kĩ năng nhanh nhẹn khéo léo trong các hoạt động

- Kĩ năng Nhận biết phân biệt sự giống ,khác nhau

Nhận ra và không chơi một số đồ vật có thể gây nguy hiểm

**\* Phát triển :**

- Cơ thể khỏe mạnh , nhanh nhẹn hoạt bát cho trẻ.

- Phát triển khả năng qua sát ,so sánh ghi nhớ chú ý có chủ định

- Phát triến ngôn ngữ rõ ràng rành mạch

**\* Thái độ :**

- Trẻ ngoan,hứng thú trong các hoạt động,Biết nghe lời cô và giúp đỡ bạn bè .Trẻ yêu thích không khí ngày tết mùa xuân .

**B . CHUẨN BỊ :**

- Sân bãi rộng rãi,lớp học gọn gàng sạch sẽ

- Trang trí lớp theo chủ đề

- Đồ dùng đồ chơi chủ điểm thực vật

- Nhạc bài tập thể dục sáng

-Bóng ,xắc xô,phấn ,lá cây ....

**-** Không gian tổ chức trong lớp học

- Đồ dùng phương tiện: Tranh vẽ về không khí ngày tết, các hoạt động lễ hội, một số hoa, quả ngày tết.Tranh vẽ bánh chưng, bánh dày.

\**Nội dung tích hợp*: Âm nhạc,thể dục,chữ cái,toán.

**C.PHƯƠNG PHÁP :**

- Quan sát,trò chuyện ,đàm thoại ,dùng lời ,thực hành ,luyện tập

**D. TIẾN HÀNH**

**I/ ĐÓN TRẺ. TRÒ CHUYỆN. ĐIỂM DANH. THỂ DỤC SÁNG**.

**II/ HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

\* ***Quan sát***: Trẻ tìm hiểu thiên nhiên thời tiết, trẻ nhận biết một số hoạt động diễn ra vào ngày tết

\* ***Gợi mới*** : Tìm hiểu về tết nguyên đán

- Cô cho trẻ kể về tên một số loại hoa, quả, và các hoạt động lễ hội trong ngày tết.

***\*T/C vận động***: “Bánh xe quay”

- Cô tổ chức cho trẻ chơi như đã soạn

- Cô bao quát sửa sai, tuyên dương kịp thời

\* ***Chơi tự do*:** Chơi với đồ chơi đã chuẩn bị

**III/ HOẠT ĐỘNG CÓ CHỦ ĐÍCH**:

**MÔN: KPKH**

**ĐỀ TÀI: TÌM HIỂU VỀ TẾT NGUYÊN ĐÁN**

***a/ Mở đầu hoạt động***

- Trẻ hát bài “ ***Tết đến rồi***”. Đàm thoại về nội dung bài hát, về chủ đề nhánh, cô giới thiệu giao nhiệm vụ

***b/Hoạt động trọng tâm***

***Hoạt động 1*** : Quan sát đàm thoại

- Cho trẻ xem tranh vẽ về các loại hoa, quả, các loại bánh, các hoạt động lễ hội trong ngày tết.Trẻ gọi tên nhận biết đặc điểm nỗi bật của các loại hoa, quả, bánh , lễ hội trong ngày tết( Có dạng khối gì?)

- Cảnh vật ngày tết

- Các hoạt động diễn ra vào dịp tết đến xuân về ( Đàm thoại )

- Không khí chợ tết ( Đàm thoại )

*\* Giáo dục:* Trẻ tự hào, và luôn giữ gìn bản sắc văn hóa của dân tộc mình và không chơi một số đồ vật có thể gây nguy hiểm

\* *Trẻ so sánh*:

- Cho trẻ nhận biết được sự giống và khác nhau về các lễ hội, các loại hoa, quả, bánh..

***Hoạt động 2:*** Luyện tập củng cố

- Thi 2 nhóm chọn tranh về hoa, quả, bánh theo sự mô tả của cô.

- Trẻ thi đua chọn các loại hoa, quả, bánh theo yêu cầu của cô( sửa sai)

***Hoạt động 3***: Trò chơi: Chuẩn bị đón tết.

- Cho trẻ thi đua theo đội gói bánh ngày tết.

**c/ Kết thúc hoạt động :**hát bài sắp đến tết rồi

**IV/ HOẠT ĐỘNG GÓC:** Tạo tình huống cho trẻ hay đặt câu hỏi

***1/ Góc đóng vai*** : - Bữa ăn ngày tết

- Bán hàng: bán rau, củ quả, thực phẩm, đồ dùng trong ngày tết.

***2/Góc xây dựng*** : Xây công viên ngày tết.

***3/Góc thư viện*** : Xem sách tranh ảnh về các loại hoa,quả, và các hoạt động trong ngày tết..

4/ ***Góc nghệ thuật*** :+ Vẽ, xé,dán các loại hoa, quả ngày tết.

- Vẽ về gia đình trong ngày tết.

- Biểu diễn văn nghệ: hát và múa những bài có nội dung về chủ đề mùa xuân

5/***Góc thiên nhiên:*** Chăm sóc cây xanh

- Cô tổ chức cho trẻ chơi như đã soạn, cô bao quát gợi ý, tham gia cùng trẻ trong quá trình chơi.

**V/ LÀM QUEN VỚI TIẾNG VIỆT**

**Đề tài**: **“ NẮNG KHÔNG GẮT, KHÔNG CHÓI CHANG, TRỜI SE LẠNH ”.**

- trẻ hiểu tiếng việt, biết phát âm và nói được câu với các từ “ Nắng không gắt, không chói chang, trời se lạnh”.

- Trẻ nói được rõ ràng, mạch lạc các từ “ Nắng không gắt, không chói chang, trời se lạnh”.

**VI.Vệ sinh, ăn trưa, ngủ trưa, ăn xế:** Nhắc nhỏ trẻ vệ sinh, dọn bàn ghế ăn cơm

* Khi ăn cơm không nói chuyện, không làm rơi vãi,
* Có thói quen văn minh: chào hỏi, mòi cô mòi bạn, ăn hết khẩu phần.

**VII/ HOẠT ĐỘNG CHIỀU**.

- Trẻ ôn cũng cố bài học buổi sáng .

- Cho trẻ chơi trò chơi học tập: “ hái quả ***”***

- Gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự(CS109)

**VIII/ VỆ SINH TRẢ TRẺ**:

- Nhắc nhở trẻ thu dọn đồ dùng, đồ chơi. Dặn dò trẻ trước khi về.

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, vui chơi của trẻ.

**NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ** :

\*Ưu điểm: ...............……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Tồn tại:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Biện pháp: …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….............................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG MỘT NGÀY**

***Thứ 6 ngày 10 tháng 01 năm 2020***

**A.MỤC TIÊU:**

**\* Kiến thức:**

**-** Trẻ hứng khởi vui tươi khi đến lớp ,

- Biết tập các động tác thể dục theo chủ đề

- Trẻ được hít thở không khí trong lành,Biết quan sát và trò chuyện về thời tiết .Trẻ hiểu thêm về thiên nhiên, được hít thở không khí trong lành, thỏa mãn nhu cầu vận động, vui chơi. Trẻ tìm hiểu thiên nhiên thời tiết, trẻ biết được một số hoạt động lễ hội trong ngày tết nguyên đán.

- Trẻ chơi đựơc các trò chơi : ném vòng cổ chai .Cho trẻ chơi với hột hạt, đu quay, nhảy dây.Trẻ được tự do khám phá chơi đùa cùng dồ chơi trẻ chọn .

- Trẻ hát thuộc bài hát biết thể hiện cảm xúc và vận động múa theo lời bài hát và cảm nhận được không khí của ngày tết nguyên đán qua bài hát “Mùa xuân ơi”.Tham gia hoạt động liên tục không có biểu hiện mệt mỏi trong 30 phút, đặt lời mới cho bài hát

- Trẻ biết cất dọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định ,Biết tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh ( CS 16).Biết mời cô mời các bạn trong giờ ăn ,biết ăn hết suất và giữ gìn vệ sinh chung trong giờ ăn . đi ngủ đúng giờ

- Biết giúp cô cất dọn chăn gối đúng nơi quy định

- Nắm vững kiến thức buổi sáng , nhận xét được những đức tính chưa hoàn thiện của bạn và của mình

- Biết cất dọn đồ dùng đồ chơi ,chào hỏi cô lễ phép trước khi ra về .

**\* Kĩ năng:**

**-** Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ trả lời câu hỏi, kỹ năng chơi các trò chơi.

- Hình thành cho trẻ kĩ năng nhanh nhẹn khéo léo trong các hoạt động

- Kĩ năng định hướng trong không gian

**\* Phát triển :**

Phát triển khả năng ca hát cho trẻ qua trò chơi “ Ai nhanh nhất

- Cơ thể khỏe mạnh , nhanh nhẹn hoạt bát cho trẻ.

- Phát triển khả năng qua sát ghi nhớ chú ý có chủ định

**\* Thái độ :**

- Trẻ ngoan,hứng thú trong các hoạt động,Biết nghe lời cô và giúp đỡ bạn bè .

**B . CHUẨN BỊ :**

- Sân bãi rộng rãi,lớp học gọn gàng sạch sẽ

- Trang trí lớp theo chủ đề

- Đồ dùng đồ chơi chủ điểm thực vật-tết mùa xuân

- Nhạc bài tập thể dục sáng

-Bóng ,xắc xô,phấn ,lá cây ....

- Băng nhạc, máy cát sét, 2 trống lắc, dụng cụ gõ đệm vòng thể dục, tranh mùa xuân

**\* Nội dung tích hợp**: Tạo hình, toán, âm nhạc, văn học.

**C.PHƯƠNG PHÁP :**

- Quan sát,trò chuyện ,đàm thoại ,dùng lời ,thực hành ,luyện tập

**D. TIẾN HÀNH**

**I/ ĐÓN TRẺ. TRÒ CHUYỆN. ĐIỂM DANH. THỂ DỤC SÁNG**.

**II/ HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

\* ***Quan sát***: Trẻ tìm hiểu thiên nhiên thời tiết, trẻ biết được một số hoạt động lễ hội trong ngày tết nguyên đán.

\* ***Gợi mới*** : Mùa xuân đến rồi

- Cô gợi giới thiệu bài hát , cho lớp- tổ hát

***\*T/C vận động***: “Bánh xe quay”

- Cô tổ chức cho trẻ chơi như đã soạn

- Cô bao quát sửa sai, tuyên dương kịp thời

\* ***Chơi tự do*:** Chơi với đồ chơi đã chuẩn bị

**III/ HOẠT ĐỘNG CÓ CHỦ ĐÍCH**:

**MÔN: ÂM NHẠC**

**ĐÊ TÀI: DVĐ:MÙA XUÂN ĐẾN RỒI**

NH:Mùa xuân ơi

T/C:Ai nhớ nhanh

***a/Mở đầu hoạt động*** : Trò chuyện giới thiệu

-Lớp đọc thơ:Cây đào trò chuyện về chủ đề chủ điểm

- Cô gắn hình cho trẻ nhận biết nội dung cô xướng âm giai điệu bài hát, trẻ đoán tên sau đó lớp hát 1 lànn, cô giới thiệu.

***b/Hoạt động trọng tâm***

***Hoạt động 1*** : Dạy vận động

-Dạy hát: Cô hát lần 1

+ Giảng nội dung: Bài hát nói về không khí mùa xuân rộn ràng ,quang cảnh tươi xanh khi đất trời vào xuân

+Cho lớp –tổ -nhóm hát

-Dạy vận động:Cô hát vận động múa

+Cô hướng dẫn trẻ múa theo nhịp đếm

+Khi nào thành thạo cô bắt nhịp lớp hát vận động

+Lớp, tổ, nhóm, cá nhân hát vận động

-Lớp vận động tự do kết thúc

- Cho trẻ đặt lời mới cho bài hát

***Hoạt đông 2*:** Nghe hát “Mùa xuân ơi”

- Cô hát 2 lần minh họa

- Trẻ nghe băng nhạc 1 lần

***Hoạt động 3***:Chơi: Ai nhớ nhanh

+ Cách chơi: Cô treo lên cây các bông hoa có hình ảnh, hoa, quả, bánh ..

- Trẻ lên hái hoa, hái được hoa có hình ảnh nào thì trẻ nêu tên các bài hát về đối tượng đó và hat 1 trong các bài vừa nêu tên, bạn nào nhớ được nhiều bài hát sẽ được thưởng.

c/***Kết thúc***: Chơi: Gieo hạt

**IV/ HOẠT ĐỘNG GÓC:** Tạo tình huống cho trẻ hay đặt câu hỏi

***1/ Góc đóng vai*** : - Bữa ăn ngày tết

- Bán hàng: bán rau, củ quả, thực phẩm, đồ dùng trong ngày tết.

***2/Góc xây dựng*** : Xây công viên ngày tết.

***3/Góc thư viện*** : Xem sách tranh ảnh về các loại hoa,quả, và các hoạt động trong ngày tết..

4/ ***Góc nghệ thuật*** :+ Vẽ, xé,dán các loại hoa, quả ngày tết.

- Vẽ về gia đình trong ngày tết.

- Biểu diễn văn nghệ: hát và múa những bài có nội dung về chủ đề mùa xuân

5/***Góc thiên nhiên:*** Chăm sóc cây xanh

- Cô tổ chức cho trẻ chơi như đã soạn, cô bao quát gợi ý, tham gia cùng trẻ trong quá trình chơi.

**V/ TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT**

- Ôn lại các từ đã học trong tuần

**VI.Vệ sinh, ăn trưa, ngủ trưa, ăn xế:** Nhắc nhỏ trẻ vệ sinh, dọn bàn ghế ăn cơm

* Khi ăn cơm không nói chuyện, không làm rơi vãi,
* Có thói quen văn minh: chào hỏi, mòi cô mòi bạn, ăn hết khẩu phần.

**VII/ HOẠT ĐỘNG CHIỀU**.

- Trẻ ôn cũng cố bài học buổi sáng .

- Cho trẻ chơi trò chơi học tập: “ hái quả ***”***

- Gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự(CS109)

**VIII/ VỆ SINH TRẢ TRẺ**:

- Nhắc nhở trẻ thu dọn đồ dùng, đồ chơi. Dặn dò trẻ trước khi về.

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, vui chơi của trẻ.

**NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ** :

\*Ưu điểm: ...............……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Tồn tại:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Biện pháp: ……………………………………………………………….............

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ NHÁNH**

Chủ đề nhánh : Bé chuẩn bị đón tết

**Thời gian thực hiện từ ngày 06/01 đến 10/01/ 2020**

**NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ**

1/ ***Về mục tiêu chủ đề***

+ Đã thực hiện được các mục tiêu :

- Phát triển thể chất

- Phát triển tình cảm và quan hệ xã hội

- Phát triển ngôn ngữ và giao tiếp

- Phát triển nhận thức

1.2/ Những trẻ chưa đạt được các mục tiêu và lí do:

+ Với mục tiêu 2: Phát triển tình cảm và quan hệ xã hội. Một số trẻ nhận biết và thể hiện còn yếu

+ Với mục tiêu 4:Phát triển nhận thức

- Cháu ............. ....................vì lý do các cháu nhận thức chậm, chưa mạnh dạn phát biểu ý kiến, ý kiến phát biểu chưa đúng trọng tâm bài dạy của cô

2/ ***Về nội dung chủ đề***:

2.1/ Các nội dung đã thực hiện tốt:

Nội dung và các mạng nội dung

3/ ***Về tổ chức các hoạt động của chủ đề***.

3.1/Về hoạt động có chủ đích.

\* Các giờ học có chủ đích mà trẻ tham gia tích cực, hứng thú và tỏ ra phù hợp với khả năng của trẻ.

- Thể dục , làm quen chữ cái, làm quen với toán, âm nhạc,khám phá khoa học

\* Các giờ học có chủ đích mà trẻ chưa tham gia tích cực chưa hứng thú

3.2/Về việc tổ chức chơi trong lớp.

\* Số lượng các góc chơi:5 góc chơi, phân vai, xây dựng, thư viện, nghệ thuật, thiên nhiên( KPKH)

+ Chuẩn bị được đồ dùng chưa đầy đủ cho trẻ hoạt động ở các góc

+ Các góc chơi được bố trí tương đối hợp lý, khoa học

\* Trong quá trình chơi cô đã theo dõi và khuyến khích trẻ, liên kết chặt chẽ với nhau giữa các nhóm chơi, trẻ thể hiện được kĩ năng giao tiếp mạch lạc. Cần tạo cho trẻ tính mạnh dạn tự tin hơn.

\* Trẻ đã trưng bày sản phẩm tự tạo của mình khoa học:

3.3/ Việc tổ chức chơi ngoài trời

+ Không gian tổ chức cho trẻ hoạt động rộng rãi, thoáng mát, an toàn.

+ Cô tổ chức cho trẻ hoạt động đều đặn khá đầy đủ các buổi chơi

4/ ***Những vấn đề khác cần lưu ý***.

4.1/ Về sức khỏe của trẻ

+ Nhìn chung tình hình sức khỏe của đa số các cháu trong lớp đều khỏe mạnh, nhanh nhẹn hoạt bát không ảnh hưởng gì đến vấn đề học tập của trẻ.

- Bên cạnh đó vẫn còn cháu:............................... .............hay ốm nên nghĩ học nhiều, ảnh hưởng đến mức tiếp thu bài trên lớp

4.2/Việc chuẩn bị phương tiện, học liệu, đồ chơi, lao động, trực nhật lao động tự phục vụ của trẻ…

- Cô đã tập cho trẻ thói quen tự vệ sinh cá nhân trẻ thành thạo

- Cô đã cho trẻ tham gia lao động dọn vệ sinh trường lớp hằng ngày

+ Cô đã chuẩn bị đồ dùng đồ chơi đầy đủ cho trẻ trong các hoạt động

+ Cô cần tạo cơ hội cho trẻ tham gia làm đồ dùng đồ chơi phục vụ tiết học nhiều hơn

5/ ***Một số lưu ý quan trọng để việc triển khai chủ đề sau được tốt hơn***.

- Lên kế hoạch hoạt động kịp thời, chuẩn bị đồ dùng kịp thời đầy đủ, cần cho cháu tự tìm tòi khám phá các hoạt động một cách tích cực về chủ đề mới

- Nên phát huy tính tích cực của trẻ.

- Cần tạo điều kiện cho trẻ được học nhiều hơn ở mọi lúc mọi nơi

- Cần chú ý dạy ở mọi lúc mọi nơi cho các cháu chưa đạt về nhận thức

**------o0o-----**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC - GIÁO DỤC TUẦN**

**Chủ đề nhánh**: ***Bốn mùa trong năm ( 1 tuần )***

**Tuần thứ 21: *Thực hiện từ ngày 13/01 đến hết ngày 17/01 năm 2020***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Lĩnh vực phát triển** | **Mục tiêu giáo dục** | **Nội dung giáo dục** | **Hoạt động giáo dục** |
| ***Bốn mùa trong năm*** | **Phát triển thể chất.** | Trẻ biết ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa tối thiểu 4 m ( CS 3)  Trẻ biết tham gia hoạt động học tập liên tục và không có biểu hiện mệt mỏi trong khoảng 30 phút.( CS 14)  Tự rửa mặt, chải răng hàng ngày;(cs 16)  Trẻ biết và không ăn, uống một số thứ có hại cho sức khỏe.( CS 20)  Trẻ biết nhận ra và không chơi một số đồ vật có thể gây nguy hiểm.(CS 21) | - Ném xa bằng 1 tay  - Ném xa bằng 2 tay  - Ném trúng đích bằng 1 tay  - Ném trúng đích bằng 2 tay  - Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân  - Tập trung chú ý.  - Tham gia hoạt động tích cực.  - Không có biểu hiện mệt mỏi như ngáp, ngủ gật…  - Có khả năng tự phục vụ bản thân và biết tự lực trong việc vệ sinh cá nhân và sử dụng một số đồ dùng sinh hoạt hằng ngày ( bàn chải đánh răng, thìa, sử dụng kéo để cắt  - Kể được một số đồ ăn, đồ uống không tốt cho sức khỏe. Ví dụ đồ ăn ôi thiu, rau quả khi rửa chưa sạch, nước lã, rượu bia…  - Nhận ra dấu hiệu của một số đồ ăn bị nhiễm bẩn, ôi thiu.  - Không ăn, uống những thức ăn đó.  - Gọi tên một số đồ vật gây nguy hiểm.  - Không sử dụng những đồ vật dễ gây nguy hiểm để chơi khi không được người lớn cho phép.  - Nhắc nhở hoặc báo người lớn khi thấy bạn sử dụng những đồ vật gây nguy hiểm. | -TD: Ném đích nằm ngang bằng 2 tay  -Trong tiết học  - Mọi lúc mọi nơi.  - Mọi lúc mọi nơi.  - Mọi lúc mọi nơi. |
| **Phát triển nhận thức.** | -Trẻ biết nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật và một số hiện tượng tự nhiên.( CS 93)  Trẻ biết thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc ( CS101)  Trẻ biết gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự.( CS 109)  Trẻ hay đặt câu hỏi.( CS 112)  Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản và tiếp tục thực hiện theo quy tắc.( CS 116)  Trẻ biết đặt tên mới cho đồ vật, câu chuyện, đặt lời mới cho bài hát.( CS 117) | -Nhận ra và sắp xếp hoặc giải thích các tranh về sự phát triển theo trình tự các giai đoạn phát triển của cây/ con/ hiện tượng tự nhiên. VD: hạt-> hạt nảy mầm-> cây con-> cây trưởng thành-> cây có hoa-> cây có quả; trứng gà-> gà con->gà trưởng thành-> gà đẻ/ ấp trứng; gió to-> mưa-> ao, hồ, sông ngòi đầy nước -> lũ lụt.  - Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật  -Nói được tên các ngày trong tuần theo thứ tự (Ví dụ: thứ hai, thứ ba v.v…).  -Nói được ngày đầu, ngày cuối của một tuần theo quy ước thông thường (thứ hai và chủ nhật).  -Nói được trong tuần những ngày nào đi học, ngày nào nghỉ ở nhà.  Thích đặt câu hỏi để tìm hiểu, làm rõ thông tin về một sự vật, sự việc hay người nào đó.  -Nhận ra quy tắc sắp xếp lặp lại của một dãy hình, dãy số, động tác vận động…và thực hiện tiếp theo đúng quy tắc kèm theo lời giải thích. VD: xếp tiếp dãy 11a – 11a; hoặc tam giác – tròn – chữ nhật - - tam giác – tròn – chữ nhật…; bước một bước – nhún – vẫy tay – bước – nhún – vẫy tay; xanh – đỏ - vàng – xanh – đỏ - vàng…  Thay một từ hoặc một cụm từ của một bài hát (Ví dụ: Bài hát “Mẹ ơi mẹ con yêu mẹ lắm” thay cho “Bà ơi bà cháu yêu bà lắm”.  -Thay tên mới cho câu chuyện phản ánh đúng nội dung, ý tưởng của câu chuyện.  -Đặt tên cho đồ vật mà trẻ thích VD: đặt tên cho cái chăn mà trẻ thích là cái chăn thần kì; đặt tên cho chú gà nhựa đồ chơi là hiệp sĩ gà… | - KPKH: Tìm hiểu bốn mùa trong năm.  - Trên tiết học và mọi lúc mọi nơi.  - Trên tiết học và mọi lúc mọi nơi.  -LQVT: So sánh chiều cao của 3 đối tượng  -ÂN: Mùa hè đến |
| **Phát triển TCXH** | Trẻ nói được khả năng và sở thích riêng của bản thân.( CS 29)  Trẻ biết thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc.( CS 32)  Trẻ biết thể hiện sự thích thú trướccái đẹp.(CS 38)  Trẻ thích chăm sóc cây cối quen thuộc.( CS 39)  Trẻ biết biết chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động.(CS 47)  Trẻ biết chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn( CS 51)  Trẻ có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày.( CS 57)  Trẻ biết chấp nhận sự khác biệt giữa người khác với mình.  ( CS 59) | -Nói được khả năng của bản thân, ví dụ: Con có thể bê được cái ghế kia, nhưng con không thể bê được cái bàn náy vì nó nặng lắm / vì con còn bé quá…).  -Nói được sở thích của bản thân, ví dụ: con thích chơi bán hàng/ thích đá bóng, thích nghe kể chuyện…  -Trẻ tỏ ra phấn khởi, ngắm nghía hoặc nâng niu, vuốt.  -Khoe, kể về sản phẩm của mình với người khác.  -Cất sản phẩm cẩn thận.  -Nhận ra được cái đẹp (bông hoa đẹp, bức tranh vẽ đẹp,  búp bê xinh…).  -Những biểu hiện thích thú trước cái đẹp: reo lên, xuýt xoa khi nhìn thấy đồ vật, cảnh vật đẹp…ví dụ: Ngắm nghía say sưa khi nhìn thấy bức tranh đẹp; xuýt xoa trước vẻ đẹp của một bông hoa, thích thú ngửi, vuốt ve những cánh hoa, reo lên khi nhìn cánh đồng lúa chín, hoa cỏ xanh mơn mởn sau mưa, biển xanh bát ngát, thích thú lắng nghe tiếng chim hót…  -Quan tâm hỏi han về sự phát triển, cách chăm sóc cây, các con vật quen thuộc.  -Thích được tham gia tưới, nhổ cỏ, lau lá cây; cho các con vật quen thuộc ăn, vuốt ve, âu yếm các con vật non…  -Có ý thức chờ đợi tuần tự trong khi tham gia các hoạt động: xếp hàng hoặc chờ tới lượt, không chen ngang, không xô đẩy người khác khi chơi ngoài sân, xếp hàng lần lượt lên ô tô khách, chờ đến lượt khi được chia quà, lấy đồ ăn…; chờ đến lượt khi trò chuyện mà không cắt ngang người khác để được nói.  -Biết nhắc nhở các bạn chờ đến lượt: nhắc các bạn xếp hàng, đề nghị các bạn không được tranh lượt…  -Chấp hành và thực hiện sự phân công của người điều hành với thái độ sẵn sàng, vui vẻ.  -Thực hiện nhiệm vụ với thái độ sẵn sàng, vui vẻ.  Thể hiện một số hành vi bảo vệ môi trường:  -Giữ gìn vệ sinh chung: Bỏ rác đúng nơi quy định, cất đồ chơi đúng nơi ngăn nắp sau khi chơi, sắp xếp đồ dùng gọn gang, tham gia quét, lau chùi nhà cửa.  -Sử dụng tiết kiệm điện, nước: tắt điện khi ra khỏi phòng; sử dụng tiết kiệm nước trong sinh hoạt.  -Chăm sóc cây trồng, bảo vệ vật nuôi.  -Nhận ra và chấp nhận sự khác biệt giữa người khác với mình cả về ngoại hình, cơ thể, khả năng, sở thích, ngôn ngữ…  -Tôn trọng mọi người, không giễu cợt người khác hoặc xa lánh người bị khuyết tật.  -Hòa đồng với bạn bè ở các môi trường khác nhau. | - Trên tiết học và mọi lúc mọi nơi.  - Trên tiết học và mọi lúc mọi nơi.  - Hoạt động ngoài trời và mọi lúc mọi nơi.  - Hoạt động góc và mọi lúc mọi nơi.  - Trên tiết học và mọi lúc mọi nơi.  - Trên tiết học và mọi lúc mọi nơi.  -Mọi lúc mọi nơi  -Mọi lúc mọi nơi |
| **Phát triển ngôn ngữ.** | Trẻ hiểu một số từ khái quát chỉ sự vật, hiện tượng đơn giản, gần gũi.( CS 63)  Nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ.( cs64)  Trẻ biết sử dụng lời nói để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân.  ( CS 68)  Trẻ biết kể về một sự việc, hiện tượng nào đó để người khác hiểu được.( CS 70)  Trẻ biết chăm chú lắng nghe người khác và đáp lại bằng cử chỉ, nét mặt, ánh mắt phù hợp.  ( CS 74)  Trẻ thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh.  (CS79)  Trẻ có hành vi giữ gìn, bảo vệ sách.( CS 81)  Trẻ có một số hành vi như người đọc sách.( CS 83)  Trẻ biết Biết “viết” chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới (CS90)  - Nhận dạng được chữ cái trong bản chữ cái tiếng Việt. **(Cs91)** | + Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa.  -Thực hiện lựa chọn các vật, hiện tượng theo tập họp nhóm theo yêu cầu, VD: chọn (tranh ảnh, vật thật) rau muống, rau cải, bắp cải, củ cải… vào nhóm rau củ.  -Nói được một số từ khái quát chỉ các vật, Vd: cốc, ca, tách… là nhóm đồ dùng đựng nước uống; bút, quyển sách, cặp sách… được gọi chung là đồ dùng học tập.  - Nghe hiểu nội dung truyện kể ,truyện đọc phù hợp với độ tuổi.  -Nghe các bài thơ ca dao ,bài hát ,đồng dao,tục ngữ,câu đố ,hò vè,phù hợp với đối tượng.  - nói được tên hành động của các nhân vật ,tình huống trong câu chuyện .  -kể lại được câu chuyện ,chính các câu chuyện trẻ đã được nghe hoặc vẽ lại được tình huống ,nhân vật trong câu chuyện phù hợp với nội dung câu chuyện .  - Nói tính cách của nhân vật đánh giá được hành động  - Sử dụng các từ biểu cảm hình tượng để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân.  -Dễ dàng sử dụng lời nói để diễn đạt cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân.  -Kết hợp cử chỉ cơ thể để diễn đạt một cách phù hợp (cười, cau mày…), những cử chỉ đơn giản (vỗ tay, gật đầu…) để diễn đạt ý tưởng, suy nghĩ của bản thân khi giao tiếp.  -Miêu tả hay kể rõ ràng, mạch lạc theo trình tự lôgich nhất định về một sự việc, hiện tượng mà trẻ biết hoặc nhìn thấy.  -Chú ý đến thái độ của người nghe để kể chậm lại hay giải thích lại lời kể của mình khi người khác nghe chưa rõ.  -Lắng nghe người khác nói, nhìn vào mắt người nói.  -Trả lời câu hỏi, đáp lại bằng cử chỉ, điệu bộ, nét mặt để người nói biết rằng mình đã hiểu hay chưa hiểu điều họ nói.  -Thích tìm kiếm những chữ đã biết ở sách, truyện, bảng hiệu, nhãn hàng… để đọc.  -Chỉ và đọc cho bạn hoặc người khác những chữ có ở môi trường xung quanh.  -Thích tham gia vào hoạt động nghe cô đọc sách. Hỏi người lớn hoặc bạn bè những chữ chưa biết.  Giở cẩn thận từng tranh khi xem, không quăng quật, vẽ bậy, xé, làm nhàu sách.  -Để sách đúng nơi quy định sau khi sử dụng.  -Nhắc nhở hoặc không đồng tình khi bạn làm rách sách; băn khoăn khi thấy cuốn sách bị rách và mong muốn cuốn sách được phục hồi.  -Biểu hiện hành vi đọc, giả vờ đọc sách, truyện.  -Cầm sách đúng chiều, lật giở từng trang sách từ trái qua phải, đọc, đưa mắt hoặc tay chỉ theo chữ từ trái qua phải, trên xuống dưới.  -Trẻ biết cấu tạo của một cuốn sách quen thuộc: bìa sách, trang sách, vị trí trang sách, vị trí tên tác giả, bắt đầu và kết thúc của một câu chuyện trong sách.  Khi “viết’ bắt đầu từ trái sang phải, xuống dòng khi hết dòng của trang vở và cũng bắt đầu dòng mới từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, mắt nhìn theo nét viết  Biết cách cầm bút và ngồi đúng tư thế.  -Nhận biết một số chữ cái trong bảng hiệu của hàng  -Biết mỗi chữ cái có tên,hình dạng và cách phát âm riêng  Nhận dạng và phát âm dúng chữ cái | - Trên tiết học và mọi lúc mọi nơi.  -Hoạt động góc và mọi lúc mọi nơi  -Mọi lúc mọi nơi  -Mọi lúc mọi nơi  -Mọi lúc mọi nơi  -Mọi lúc mọi nơi  - Trên tiết học và mọi lúc mọi nơi.  - Trên tiết học và mọi lúc mọi nơi.  - Trên tiết học  -LQCC: Tập tô M, N, L |

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC - GIÁO DỤC TUẦN**

**Chủ đề nhánh**: ***Bốn mùa trong năm ( 1 tuần )***

**Tuần thứ 25: *Thực hiện từ ngày 25/02 đến hết ngày 01/03 năm 2019***

**II/ Kế hoạch các hoạt động**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Tên hoạt động*** | | ***Thứ 2*** | | | ***Thứ 3*** | | | ***Thứ 4*** | | | | ***Thứ 5*** | | | ***Thứ 6*** |
| ***Đón trẻ, trò chuyện, điểm danh, thể dục sáng*** | *Đón trẻ,trò chuyện*. | **--** Cô đón trẻ với thái độ ân cần niềm nở  - Trò chuyện với trẻ để trẻ nói được khả năng sở thích riêng của mình(CS29). Tạo tình huống cho trẻ đặt câu hỏi(CS112)  - Nhắc nhở trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định.  - Cho trẻ nghe những bài hát về chủ đề | | | | | | | | | | | | | |
| *Điểm danh* | Cô gọi tên trẻ đứng dậy vòng tay trả lời trọn câu đủ chủ vị | | | | | | | | | | | | | |
| *Thể dục sáng* | Tập theo nhạc bài hát trong chủ điểm | | | | | | | | | | | | | |
| ***Hoạt động ngoài trời*** | *Quan sát* | - Trẻ quan sát thiên nhiên, thời tiết, trẻ gọi tên được 4 mùa trong năm | | - Cho trẻ nhận biết đặc điểm nỗi bật rõ mùa xuân | | | - Cho trẻ nhận biết đặc điểm nỗi bật rõ mùa hạ | | | | - Cho trẻ trẻ nhận biết được một số đặc điểm nổi bật mùa thu | | - Cho trẻ nhận biết đặc điểm nỗi bật rõ mùa đông | | |
| *Ôn cũ hoặc gợi mới* | Gợi mới:  Ném đích nằm ngang bằng 2 tay | | - Gợi mới: vẽ khung cảnh mùa xuân | | | -Gợi mới: So sánh chiều cao của 3 đối tượng | | | | - Gợi mới: Tìm hiểu các mùa trong năm | | - Gợi mới:  Mùa hè đến | | |
| *Trò chơi có luật* | - T/C vận động: Bỏ lá  - T/C dân gian: Ô ăn quan | | | | | | | | | | | | | |
| *Chơi tựdo* | -Trẻ chơi tự do,nứơc,cát,lá cây, chơi với đồ chơi tự chọn… | | | | | | | | | | | | | |
| ***Hoạt động có chủ đích*** | *Môn* | ***TD*** | | ***LQCC*** | | ***LQVT*** | | | | ***KPKH*** | | | ***AN*** | | |
| *Đề tài* | **-**  Ném đích nằm ngang bằng 2 tay | | Tập tô: M, N, L | | - So sánh chiều cao của 3 đối tượng | | | | Tìm hiểu về các mùa trong năm | | | Mùa hè đến | | |
| ***Hoạt động góc*** | ***- Góc đóng vai*** : + Bữa ăn trong mùa hè  + Bán hàng: bán rau, củ quả, thực phẩm tươi mát giải khát mùa hè.  ***-Góc xây dựng*** : Xây công viên nước.  ***- Góc thư viện*** : Xem sách tranh ảnh về các mùa trong năm  - ***Góc nghệ thuật*** :+ Vẽ, xé,dán các hoạt động ngày hè.  +Biểu diễn văn nghệ: hát và múa những bài có nội dung về chủ đề.  - ***Góc thiên nhiên:*** Chăm sóc cây xanh | | | | | | | | | | | | | | |
| **Hoạt động tăng cường tiếng việt** | * Làm đất, gieo hạt, tưới nước * Bón phân, nhổ cỏ, bắt sâu * Nãy mầm, thành cây , thành quả * Mùa xuân, mùa hạ, mùa thu, mùa đông | | | | | | | | | | | | | | |
| **Vệ sinh, ăn trưa, ngủ trưa, ăn xế** | **-** Nhắc nhỏ trẻ vệ sinh, dọn bàn ghế ăn cơm   * Khi ăn cơm không nói chuyện, không làm rơi vãi, * Có thói quen văn minh: chào hỏi, mòi cô mòi bạn, ăn hết khẩu phần. | | | | | | | | | | | | | | |
| ***Hoạt động chiều*** | - Làm quen kiến thức mới  - Trò chơi học tập: Hãy nói nhanh  - Nêu gương bình cờ | | - Ôn củng cố bài học trong ngày  - Trò chơi học tập:- Hãy nói nhanh  - Nêu gương - bình cờ | | | - Làm quen kiến thức mới  - Hoạt động góc theo ý thích  - Nêu gương - bình cờ | | | - Làm quen kiến thức mới  - Trò chơi học tập:- Hãy nói nhanh  - Nêu gương - bình cờ | | | | | - Trò chơi học tập:- Hãy nói nhanh  -Hoạt động góc theo ý thích  -Nhận xét bé ngoan-phát phiếu bé ngoan | |
| ***Vệ sinh trả trẻ*** | - Cho trẻ chơi tự do với đồ chơi trong lớp  - Cho trẻ xếp gọn đồ dùng đồ chơi đúng quy định.  - Nhắc trẻ thể hiện lễ phép ở mọi lúc mọi nơi  - Nói được khả năng và sở thích riêng của bản thân (CS29)  Trẻ biết gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự(CS109) | | | | | | | | | | | | | | |

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY**

***Thứ 2 ngày 13 tháng 01 năm 2020***

**A.MỤC TIÊU:**

**\* Kiến thức:**

**-** Trẻ hứng khởi vui tươi khi đến lớp ,

- Biết tập các động tác thể dục theo chủ đề

- Trẻ quan sát thiên nhiên, thời tiết, trẻ gọi tên được một số loại cây

- Trẻ chơi đựơc các trò chơi : ném vòng cổ chai .Cho trẻ chơi với hột hạt, đu quay, nhảy dây.Trẻ được tự do khám phá chơi đùa cùng dồ chơi trẻ chọn .

- Trẻ nhớ tên bài tập Trẻ phối hợp tay ,chân ,ném trúng đích ngang bằng 2 tay(CS3)

- Trẻ nắm được vai chơi cách chơi ,tham gia vào hoạt động chơi hào hứng hơn

- Trẻ biết cất dọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định ,Biết tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh ( CS 16).Biết mời cô mời các bạn trong giờ ăn ,biết ăn hết suất và giữ gìn vệ sinh chung trong giờ ăn . đi ngủ đúng giờ

- Biết giúp cô cất dọn chăn gối đúng nơi quy định

- Nắm vững kiến thức buổi sáng , nhận xét được những đức tính chưa hoàn thiện của bạn và của mình

- Biết cất dọn đồ dùng đồ chơi ,chào hỏi cô lễ phép trước khi ra về .

**\* Kĩ năng:**

**-** Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ trả lời câu hỏi, kỹ năng chơi các trò chơi.

- Hình thành cho trẻ kĩ năng nhanh nhẹn khéo léo trong các hoạt động

- Kĩ năng định hướng trong không gian

**\* Phát triển :**

- Cơ thể khỏe mạnh , nhanh nhẹn hoạt bát cho trẻ.

- Phát triển khả năng qua sát ghi nhớ chú ý có chủ định

**\* Thái độ :**

- Trẻ ngoan,hứng thú trong các hoạt động,Biết nghe lời cô và giúp đỡ bạn bè .

**B . CHUẨN BỊ :**

- Sân bãi rộng rãi,lớp học gọn gàng sạch sẽ

- Trang trí lớp theo chủ đề

- Đồ dùng đồ chơi chủ điểm thực vật-tết mùa xuân

- Nhạc bài tập thể dục sáng

-Bóng ,xắc xô,phấn ,lá cây ....

4 đích ngang ,12 túi cát ,Mô hình động vật ,vạch chuẩn

*\*Nội dung tích hợp*: Âm nhạc, toán, KPKH,LQCC.

**C.PHƯƠNG PHÁP :**

- Quan sát,trò chuyện ,đàm thoại ,dùng lời ,thực hành ,luyện tập

**D. TIẾN HÀNH**

**I/ ĐÓN TRẺ. TRÒ CHUYỆN. ĐIỂM DANH. THỂ DỤC SÁNG**.

**II/ HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

\* ***Quan sát***: - Trẻ quan sát thiên nhiên, thời tiết, trẻ gọi tên được 4 mùa trong năm

\* ***Gợi mới*** : Ném trúng đích nằm ngang bằng hai tay

\****T/C vận động***: “Bỏ lá”

- Cô tổ chức cho trẻ chơi như đã soạn

- Cô bao quát sửa sai, tuyên dương kịp thời

\* ***Chơi tự do*:** Chơi với đồ chơi đã chuẩn bị

**III/ HOẠT ĐỘNG CÓ CHỦ ĐÍCH**:

**MÔN:** **THỂ DỤC**

**ĐỀ TÀI**: **NÉM TRÚNG ĐÍCH NẰM NGANG BẰNG 2 TAY**

|  |
| --- |
| **a/ Khởi động** :Cô cho trẻ nối đuôi thành vòng tròn, kết hợp quay cổ tay.,kết hợp đi kiểng chân 2-3 phút ..  **b/Trọng động** :  \* ***Hoạt động 1:***  Bài tập phát triển chung:  - Cô trò chuyện với trẻ ,về tác dụng của việc tập thể dục .  *\* Tay 2* : tay đưa ra phía trước ,đưa lên cao 4 x 8 nhịp  \**Chân 4* : Bước khuỵu 1 chân ra phía trước  ,chân sau thẳng . 2 x 8 nhịp  *\*Bụng 3* :Đứng nghiêng người sang 2 bên . 2 x 8 nhịp  \**Bật 4 :* Bật luân phiên ,chân trước,chân sau . 2 x 8 nhịp  \* ***Hoạt động 1***: Vận động cơ bản  - Cô làm lần 1  - Cô làm lần 2 + giải thích  - Gọi 2 cháu lên làm mẫu lại ( Sửa Sai )  +*Trẻ thực hiện*:  + Lần lượt cho 2 trẻ của 2 tổ lên thực hiện ,cô bao quát,động viên,sửa sai kịp thời.  Trò chơi “Bốn mùa”  **\**Trò chơi*** : Kéo co .  - Cô tạo tình huống cho trẻ nhớ , tên trò chơi ,cách chơi .  + Cách chơi : Như các tiết trước đã chơi  -Gọi 2 cháu giỏi lên chơi mẫu (sửa sai )  - Tổ chức cho trẻ chơi theo nhóm  - Cô bao quát sửa sai ,tuyên dương kịp thời  **\**Trò chơi*** : Cất bóng  - Cô giới thiệu tên trò chơi ,cách chơi  *+ Cách chơi* : Cho lớp đứng thành 2 đội, chuyển lần lượt từng quả bong bỏ vào rổ, đội nào nhanh chuyển được nhiều bóng là thắng cuộc.  **c/*Hồi tĩnh***: Cho trẻ đi nhẹ nhàng, hít thở sâu. 2- 3 phút . |

**IV/ HOẠT ĐỘNG GÓC:**

***- Góc đóng vai*** : + Bữa ăn trong mùa hè

+ Bán hàng: bán rau, củ quả, thực phẩm tươi mát giải khát mùa hè.

***-Góc xây dựng*** : Xây công viên nước.

***- Góc thư viện*** : Xem sách tranh ảnh về các mùa trong năm

- ***Góc nghệ thuật*** :+ Vẽ, xé,dán các hoạt động ngày hè.

+Biểu diễn văn nghệ: hát và múa những bài có nội dung về chủ đề.

- ***Góc thiên nhiên:*** Chăm sóc cây xanh

**V/ TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT**

**Đề tài**: **“ LÀM ĐẤT, GIEO HẠT, TƯỚI NƯỚC ”.**

- Trẻ hiểu tiếng việt, biết phát âm và nói được câu với các từ “ Làm đất, gieo hạt, tưới nước ”.

- Trẻ nói được rõ ràng, mạch lạc các từ “ Làm đất, gieo hạt, tưới nước”.

**VI. Vệ sinh, ăn trưa, ngủ trưa, ăn xế:** Nhắc nhỏ trẻ vệ sinh, dọn bàn ghế ăn cơm

* Khi ăn cơm không nói chuyện, không làm rơi vãi,
* Có thói quen văn minh: chào hỏi, mòi cô mòi bạn, ăn hết khẩu phần.

**VII/ HOẠT ĐỘNG CHIỀU**.

- Trẻ ôn cũng cố bài học buổi sáng .

- Cho trẻ chơi trò chơi học tập: “ hãy nói nhanh ***”***

- Gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự(CS109)

**VIII/ VỆ SINH TRẢ TRẺ**:

- Nhắc nhở trẻ thu dọn đồ dùng, đồ chơi. Dặn dò trẻ trước khi về.

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, vui chơi của trẻ.

**NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ** :

\*Ưu điểm: ...............…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

\*Tồn tại:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Biện pháp: …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….............................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG MỘT NGÀY**

***Thứ 3 ngày 14 tháng01 năm 2020***

**A.MỤC TIÊU:**

**\* Kiến thức:**

**-** Trẻ hứng khởi vui tươi khi đến lớp ,

- Biết tập các động tác thể dục theo chủ đề

- Trẻ được hít thở không khí trong lành,Biết quan sát và trò chuyện về thời tiết .Trẻ hiểu thêm về thiên nhiên, được hít thở không khí trong lành, thỏa mãn nhu cầu vận động, vui chơi.Trẻ biết đặc điểm nối bật của một số loại cây

- Trẻ chơi đựơc các trò chơi : Ô ăn quan .Cho trẻ chơi với hột hạt, đu quay, nhảy dây.Trẻ được tự do khám phá chơi đùa cùng dồ chơi trẻ chọn .

- Trẻ Trẻ nhận biết phát âm đúng chính xác chữ cái h k

- Trẻ nắm được vai chơi cách chơi ,tham gia vào hoạt động chơi hào hứng hơn

- Trẻ biết cất dọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định ,Biết tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh ( CS 16).Biết mời cô mời các bạn trong giờ ăn ,biết ăn hết suất và giữ gìn vệ sinh chung trong giờ ăn . đi ngủ đúng giờ

- Biết giúp cô cất dọn chăn gối đúng nơi quy định

- Nắm vững kiến thức buổi sáng , nhận xét được những đức tính chưa hoàn thiện của bạn và của mình

- Biết cất dọn đồ dùng đồ chơi ,chào hỏi cô lễ phép trước khi ra về .

**\* Kĩ năng:**

**-** Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ trả lời câu hỏi, kỹ năng chơi các trò chơi.

- Hình thành cho trẻ kĩ năng nhanh nhẹn khéo léo trong các hoạt động

- Kĩ năng Nhận biết phân biệt sự giống ,khác nhau về cấu tạo của các chữ cái .

**\* Phát triển :**

- Cơ thể khỏe mạnh , nhanh nhẹn hoạt bát cho trẻ.

- Phát triển khả năng qua sát ghi nhớ chú ý có chủ định

- Phát triến ngôn ngữ,chính xác mạch lạc .

**\* Thái độ :**

- Trẻ ngoan,hứng thú trong các hoạt động,Biết nghe lời cô và giúp đỡ bạn bè .

**B . CHUẨN BỊ :**

- Sân bãi rộng rãi,lớp học gọn gàng sạch sẽ

- Trang trí lớp theo chủ đề

- Đồ dùng đồ chơi chủ điểm thực vật

- Nhạc bài tập thể dục sáng

-Bóng ,xắc xô,phấn ,lá cây ....

*. Đồ dùng của cô:*  
    - Bảng, máy hát, băng nhạc, bút dạ  
    - Ba lọ hoa: Hoa Hồng, hoa Huệ, hoa Loa Kèn  
    - 9 băng giấy viết tên: Hoa Hồng, hoa Huệ, hoa Loa Kèn, dán xung quanh lớp  
    - 6 chữ cái bằng xốp: “h, k” với kiểu chữ (viết thường, in thường và in hoa)  
   *Đồ dùng của cháu:*  
     mỗi cháu có:  
    - Mỗi tờ giấy, bút màu, hồ dán, giấy màu, thẻ lôtô chữ h, k  
    - Một ảnh về hoa có ghi tên (chữ nhỏ, và tên bằng chữ to,) chữ h, k để trống.

**C.PHƯƠNG PHÁP :**

- Quan sát,trò chuyện ,đàm thoại ,dùng lời ,thực hành ,luyện tập

**D. TIẾN HÀNH**

**I/ ĐÓN TRẺ. TRÒ CHUYỆN. ĐIỂM DANH. THỂ DỤC SÁNG**.

**II/ HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

\* ***Quan sát***: - Cho trẻ nhận biết đặc điểm nỗi bật rõ mùa xuân

- Tạo tình huống cho trẻ hay đặt câu hỏi(CS112)

\* ***Gợi mới*** : làm quen chữ cái h k

\****T/C vận động***: “**Bỏ lá**”

- Cô tổ chức cho trẻ chơi như đã soạn

- Cô bao quát sửa sai, tuyên dương kịp thời

\* ***Chơi tự do*:** Chơi với đồ chơi đã chuẩn bị

**III/ HOẠT ĐỘNG CÓ CHỦ ĐÍCH**:

**MÔN :**  **LÀM QUEN CHỮ CÁI**

**ĐỀ TÀI** :  **Tập tô CHỮ CÁI M, N, L.**

**a/*Mở đầu hoạt động*** :

-Cho trẻ hát bài “Tết đến rồi ”. Cô trò chuyện nội dung bài hát,chủ đề chủ điểm cô cho trẻ chơi oẳn tù tì ra chữ l, n, m, giới thiệu bài

**b/ *Hoạt động trọng tâm*** .

\*Cho lớp ôn lại nhóm chữ cái l , m , n

**Hoạt động 1** : +Đối với chữ m : Cho lớp phát âm quả mít, phát âm m,

- Cô tô mẫu :Cô cầm bút bằng 3 đầu ngón tay và tô vào chữ viết thường , cô tô trùng khít lên nét in mờ ,và dòng kể ngang quy

**Hoạt động 2**: Trẻ thực hiện : Cô hướng dẫn tư thế ngồi ,cách cầm bút ,cô bao quát ,gợi ý ,sủa sai cho trẻ .

+ Tiến trình chữ m, n , tương tự như trên

*\* Nhận xét sản phẩm* : Cô chọn 2 – 3 sản phẩm đẹp ,cô tuyên dương cho cả lớ học tập Cô nhận xét chung lớp .

**Hoạt động 3** Trò chơi : Gắn bảng chữ cái và chữ số .

-Cô giới thiệu tên trò chơi ,cách chơi .

*+ Cách chơi* : Cô có một số chữ cái đã học ,các con hãy thi nhau bật qua vòng ,lấy gắn thành bảng chữ cái ,để làm dụng cụ học tạp ,thi xêm đội nào nhanh ,gắn được nhiều là thắng cuộc .sau đó đếm kết quả lấy số tương ứng gắn vào

-Cô bao quát kiểm tra, đếm số chữ cái gắn được

*\* Giáo dục* : Trẻ về học thuộc chữ cái .l, m ,n .

- Cho trẻ phát âm nhóm chữ ,l, m, n

\* Kết thúc : trẻ hát bài : Mùa xuân đến rồi

**IV/ HOẠT ĐỘNG GÓC:** Tạo tình huống cho trẻ hay đặt câu hỏi

***- Góc đóng vai*** : + Bữa ăn trong mùa hè

+ Bán hàng: bán rau, củ quả, thực phẩm tươi mát giải khát mùa hè.

***-Góc xây dựng*** : Xây công viên nước.

***- Góc thư viện*** : Xem sách tranh ảnh về các mùa trong năm

- ***Góc nghệ thuật*** :+ Vẽ, xé,dán các hoạt động ngày hè.

+Biểu diễn văn nghệ: hát và múa những bài có nội dung về chủ đề.

- ***Góc thiên nhiên:*** Chăm sóc cây xanh

**V/ V/ TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT**

**Đề tài**: **“ NẢY MẦM, THÀNH CHỒI, THÀNH LÁ ”.**

- Trẻ hiểu tiếng việt, biết phát âm và nói được câu với các từ “ Nảy mầm, thành chồi, thành lá ”.

- Trẻ nói được rõ ràng, mạch lạc các từ “Nảy mầm, thành chồi, thành lá”.

**VI. Vệ sinh, ăn trưa, ngủ trưa, ăn xế:** Nhắc nhỏ trẻ vệ sinh, dọn bàn ghế ăn cơm

* Khi ăn cơm không nói chuyện, không làm rơi vãi,
* Có thói quen văn minh: chào hỏi, mòi cô mòi bạn, ăn hết khẩu phần.

**VII/ HOẠT ĐỘNG CHIỀU**.

- Trẻ ôn cũng cố bài học buổi sáng .

- Cho trẻ chơi trò chơi học tập: “ hãy nói nhanh ***”***

- Gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự(CS109)

**VIII/ VỆ SINH TRẢ TRẺ**:

- Nhắc nhở trẻ thu dọn đồ dùng, đồ chơi. Dặn dò trẻ trước khi về.

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, vui chơi của trẻ.

**NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ** :

\*Ưu điểm: ...............……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Tồn tại:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Biện pháp: …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….............................

***\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\****

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG MỘT NGÀY**

***Thứ 4 ngày 15 tháng 01 năm 2020***

**A.MỤC TIÊU:**

**\* Kiến thức:**

**-** Trẻ hứng khởi vui tươi khi đến lớp ,

- Biết tập các động tác thể dục theo chủ đề

- Trẻ được hít thở không khí trong lành,Biết quan sát và trò chuyện về thời tiết .Trẻ hiểu thêm về thiên nhiên, được hít thở không khí trong lành, thỏa mãn nhu cầu vận động, vui chơi. Trẻ biết được chức năng các bộ phận của cây

- Trẻ chơi đựơc các trò chơi : Bỏ lá .Cho trẻ chơi với hột hạt, đu quay, nhảy dây.Trẻ được tự do khám phá chơi đùa cùng dồ chơi trẻ chọn .

- Trẻ so sánh cao thấp của 3 đối tượng

- Trẻ nắm được vai chơi cách chơi ,tham gia vào hoạt động chơi hào hứng hơn

- Trẻ biết cất dọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định ,Biết tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh ( CS 16).Biết mời cô mời các bạn trong giờ ăn ,biết ăn hết suất và giữ gìn vệ sinh chung trong giờ ăn . đi ngủ đúng giờ

- Biết giúp cô cất dọn chăn gối đúng nơi quy định

- Nắm vững kiến thức buổi sáng , nhận xét được những đức tính chưa hoàn thiện của bạn và của mình

- Biết cất dọn đồ dùng đồ chơi ,chào hỏi cô lễ phép trước khi ra về .

**\* Kĩ năng:**

**-** Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ trả lời câu hỏi, kỹ năng chơi các trò chơi.

- Hình thành cho trẻ kĩ năng nhanh nhẹn khéo léo trong các hoạt động

- Rèn kỹ năng phân biệt so sánh

**\* Phát triển :**

- Cơ thể khỏe mạnh , nhanh nhẹn hoạt bát cho trẻ. Ngôn ngữ rành mạch ,óc quan sát ,tư duy toán học

- Phát triển khả năng qua sát ghi nhớ chú ý có chủ định

**\* Thái độ :**

- Trẻ ngoan,hứng thú trong các hoạt động,Biết nghe lời cô và giúp đỡ bạn bè .

**B . CHUẨN BỊ :**

- Sân bãi rộng rãi,lớp học gọn gàng sạch sẽ

- Trang trí lớp theo chủ đề

- Đồ dùng đồ chơi chủ điểm thực vật

- Nhạc bài tập thể dục sáng

-Bóng ,xắc xô,phấn ,lá cây ....

Một số loại cây có kích thước cao thấp khác nhau, ( cô giống trẻ kích thước to hơn) vong thể dục, 3 băng giấy, một số khối hộp chữ nhật.

*\*Nội dung tích hợp* : -Thể dục ,âm nhạc ,toán ,.trò chơi, một số bông hoa, một số que tính.

**C.PHƯƠNG PHÁP :**

- Quan sát,trò chuyện ,đàm thoại ,dùng lời ,thực hành ,luyện tập

**D. TIẾN HÀNH**

**I/ ĐÓN TRẺ. TRÒ CHUYỆN. ĐIỂM DANH. THỂ DỤC SÁNG**.

**II/ HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

\* ***Quan sát***: - Cho trẻ nhận biết đặc điểm nỗi bật rõ mùa hạ

- Tạo tình huống cho trẻ hay đặt câu hỏi(CS112)

\* ***Gợi mới;***  So sánh chiều cao của 3 đối tượng

\****T/C vận động***: “***Bỏ lá***”

- Cô tổ chức cho trẻ chơi như đã soạn

- Cô bao quát sửa sai, tuyên dương kịp thời

\* ***Chơi tự do*:** Chơi với đồ chơi đã chuẩn bị

**III/ HOẠT ĐỘNG CÓ CHỦ ĐÍCH**:

**MÔN**  : **LQVT**

**ĐỀ TÀI**: **SO SÁNH CHIỀU CAO CỦA 3 ĐỐI TƯỢNG**

**a/*Mở đầu hoạt động*** : Trò chuyện giới thiệu

Cho trẻ đoạn truyện : “ con yêu bố” .Nói về tình cảm yêu con và yêu bố bằng chiều cao, cô trò chuyện nội dung đoạn truyện, nội dung chủ điểm, giới thiệu bài.

**b/Hoạt động trọng tâm**

***Hoạt động 1*** .So sánh:

\* ***Ôn cũ***: Ôn so sánh chiều dài của 3 đối tượng.

- Cô cho trẻ đặt khối hộp lên các băng giấy sau đó so sánh, nhận xét kết quả, cô kiểm tra kết quả cho trẻ.

\* ***Bài mới***: Cô xếp 3 cây lại với nhau cho trẻ nhận xét sự cao thấp của 3 cây xanh, trẻ gọi được biểu tượng cao hơn, thấp hơn

***Hoạt động 2***: Luyện tập củng cố

- Cô cho 2-3 trẻ lên so sánh chiều cao của bông hoa, nhận xét kết quả

- Cô cho lớp so sánh chiều cao của que tính 3 màu kích thước khác nhau, nhận xét kết quả

***Hoạt động 3***: Trò chơi phân nhóm

- Cho trẻ thi đua theo tổ bật lên chọn cây cao về một nhóm, cây thấp về một nhóm, cây thấp vừa về một nhóm.

c/ **Kết thúc**:-Cho trẻ hát : Lý cây xanh

**IV/ HOẠT ĐỘNG GÓC:**

***- Góc đóng vai*** : + Bữa ăn trong mùa hè

+ Bán hàng: bán rau, củ quả, thực phẩm tươi mát giải khát mùa hè.

***-Góc xây dựng*** : Xây công viên nước.

***- Góc thư viện*** : Xem sách tranh ảnh về các mùa trong năm

- ***Góc nghệ thuật*** :+ Vẽ, xé,dán các hoạt động ngày hè.

+Biểu diễn văn nghệ: hát và múa những bài có nội dung về chủ đề.

- ***Góc thiên nhiên:*** Chăm sóc cây xanh

**V/ TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT**

**Đề tài**: **“ TỨỚI NƯỚC, BÓN PHÂN, BẮT SÂU ”.**

- Trẻ hiểu tiếng việt, biết phát âm và nói được câu với các từ “Tưới nước, bón phân, bắt sâu”.

- Trẻ nói được rõ ràng, mạch lạc các từ “Tưới nước, bón phân, bắt sâu”.

**VI. Vệ sinh, ăn trưa, ngủ trưa, ăn xế:** Nhắc nhỏ trẻ vệ sinh, dọn bàn ghế ăn cơm

* Khi ăn cơm không nói chuyện, không làm rơi vãi,
* Có thói quen văn minh: chào hỏi, mòi cô mòi bạn, ăn hết khẩu phần.

**VII/ HOẠT ĐỘNG CHIỀU**.

- Trẻ ôn cũng cố bài học buổi sáng .

- Cho trẻ chơi trò chơi học tập: “ hãy nói nhanh ***”***

- Gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự(CS109)

**VIII/ VỆ SINH TRẢ TRẺ**:

- Nhắc nhở trẻ thu dọn đồ dùng, đồ chơi. Dặn dò trẻ trước khi về.

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, vui chơi của trẻ.

**NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ** :

\*Ưu điểm: ...............……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Tồn tại:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Biện pháp: …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….............................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG MỘT NGÀY**

***Thứ 5 ngày 16 tháng 01 năm 2020***

**A.MỤC TIÊU:**

**\* Kiến thức:**

**-** Trẻ hứng khởi vui tươi khi đến lớp ,

- Biết tập các động tác thể dục theo chủ đề

- Trẻ được hít thở không khí trong lành,Biết quan sát và trò chuyện về thời tiết .Trẻ hiểu thêm về thiên nhiên, được hít thở không khí trong lành, thỏa mãn nhu cầu vận động, vui chơi. Trẻ tìm hiểu thiên nhiên thời tiết, trò chuyện về các mùa trong năm

- Trẻ chơi đựơc các trò chơi : Ô ăn quan .Cho trẻ chơi với hột hạt, đu quay, nhảy dây.Trẻ được tự do khám phá chơi đùa cùng dồ chơi trẻ chọn .

- Trẻ gọi tên ,nêu cấu tạo ,biết ích lợi của cây xanh đối với con người

- Thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh

- Trẻ nắm được vai chơi cách chơi ,tham gia vào hoạt động chơi hào hứng hơn

- Trẻ biết cất dọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định ,Biết tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh ( CS 16).Biết mời cô mời các bạn trong giờ ăn ,biết ăn hết suất và giữ gìn vệ sinh chung trong giờ ăn . đi ngủ đúng giờ

- Biết giúp cô cất dọn chăn gối đúng nơi quy định

- Nắm vững kiến thức buổi sáng , nhận xét được những đức tính chưa hoàn thiện của bạn và của mình

- Biết cất dọn đồ dùng đồ chơi ,chào hỏi cô lễ phép trước khi ra về .

**\* Kĩ năng:**

**-** Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ trả lời câu hỏi, kỹ năng chơi các trò chơi.

- Hình thành cho trẻ kĩ năng nhanh nhẹn khéo léo trong các hoạt động

- Kĩ năng Nhận biết phân biệt sự giống ,khác nhau

Nhận ra và không chơi một số đồ vật có thể gây nguy hiểm

**\* Phát triển :**

- Cơ thể khỏe mạnh , nhanh nhẹn hoạt bát cho trẻ.

- Phát triển khả năng qua sát ,so sánh ghi nhớ chú ý có chủ định

- Phát triến ngôn ngữ rõ ràng rành mạch

**\* Thái độ :**

- Trẻ ngoan,hứng thú trong các hoạt động,Biết nghe lời cô và giúp đỡ bạn bè .Trẻ yêu thích cây côi biết bảo vệ và chăm sóc cây .

**B . CHUẨN BỊ :**

- Sân bãi rộng rãi,lớp học gọn gàng sạch sẽ

- Trang trí lớp theo chủ đề

- Đồ dùng đồ chơi chủ điểm thực vật

- Nhạc bài tập thể dục sáng

-Bóng ,xắc xô,phấn ,lá cây ....

**-** Không gian tổ chức trong lớp học

Cây ăn quả ,bóng mát ,cây cảnh ,cây lấy gỗ …Một số lá cây ,vòng thể dục

Tranh lô tô, tranh tô màu ,màu tô .

*\*Tích hợp* : -Thể dục ,toán ,chữ cái ,âm nhạc ,văn học.tạo hình

**C.PHƯƠNG PHÁP :**

- Quan sát,trò chuyện ,đàm thoại ,dùng lời ,thực hành ,luyện tập

**D. TIẾN HÀNH**

**I/ ĐÓN TRẺ. TRÒ CHUYỆN. ĐIỂM DANH. THỂ DỤC SÁNG**.

**II/ HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

\* ***Quan sát***: - Cho trẻ trẻ nhận biết được một số đặc điểm nổi bật mùa thu

- Tạo tình huống cho trẻ hay đặt câu hỏi(CS112)

\* ***Gợi mới*** : Trò chueyenj các mùa trong năm

\****T/C vận động***: “***Bỏ lá***”

- Cô tổ chức cho trẻ chơi như đã soạn

- Cô bao quát sửa sai, tuyên dương kịp thời

\* ***Chơi tự do*:** Chơi với đồ chơi đã chuẩn bị

**III/ HOẠT ĐỘNG CÓ CHỦ ĐÍCH**:

**Môn:KPKH**

**Đề tài:Trò chuyện các mùa trong năm**

**1. Chuẩn bị:**

    - Giáo án điện tử,tranh trò chơi.

**2.Phương pháp chủ đạo: Quan sát - đàm thoại**

***a. Mở đầu hoạt động:***

Cô cho trẻ hát bài “mùa xuân” và dẫn dắt vào bài.

***b.Quan sát đàm thoại:***

cô mở tranh nói về mùa đông và hỏi.

Các con có biết đây là mùa gì trong năm không?

Tại sao con biết?

Mùa đông có đặc điểm gì nổi bật?

Mùa đông các bạn mặc đồ ntn?

Mùa đông cây cồ ra sao?

Vậy mùa đông chúng ta cần phải ăn uống ntn?

GD: mùa đông ở miền bắc rất lạnh chính vì vậy chúng ta phải ăn mặc nhiều đồ ấm để giữ ấm cho cơ thể, ngoài ra việc ăn uống cũng rất cẩn thận chúng ta phải ăn đồ còn ấm, ăn chín uống sôi, không đước ăn đồ lạnh không cơ thể chúng ta rất dễ mắc bệnh.

Các tranh khác đàm thoại tương tự.

Mở rộng:một năm có 4 mùa đối với miền bắc còn tây nguyên chúng ta có 2 mùa rõ rệt đó là mùa mưa và mùa kho...

Trò chơi:thi xem ai nhanh.

Cô phổ biến luật chơi và cách chơi.

Kết Thúc:lớp hát một bài.

**IV/ HOẠT ĐỘNG GÓC:** - Tạo tình huống cho trẻ hay đặt câu hỏi(CS112)

***- Góc đóng vai*** : + Bữa ăn trong mùa hè

+ Bán hàng: bán rau, củ quả, thực phẩm tươi mát giải khát mùa hè.

***-Góc xây dựng*** : Xây công viên nước.

***- Góc thư viện*** : Xem sách tranh ảnh về các mùa trong năm

- ***Góc nghệ thuật*** :+ Vẽ, xé,dán các hoạt động ngày hè.

+Biểu diễn văn nghệ: hát và múa những bài có nội dung về chủ đề.

- ***Góc thiên nhiên:*** Chăm sóc cây xanh

**V/ TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT**

**Đề tài**: **“ MÙA XUÂN, MÙA HẠ, MÀU THU, MÙA ĐÔNG.**

- Trẻ hiểu tiếng việt, biết phát âm và nói được câu với các từ “Mùa xuân, mùa hạ , mùa thu, mùa đông”.

- Trẻ nói được rõ ràng, mạch lạc các từ “Mùa xuân, mùa hạ , mùa thu, mùa đông”.

**VI. Vệ sinh, ăn trưa, ngủ trưa, ăn xế:** Nhắc nhỏ trẻ vệ sinh, dọn bàn ghế ăn cơm

* Khi ăn cơm không nói chuyện, không làm rơi vãi,
* Có thói quen văn minh: chào hỏi, mòi cô mòi bạn, ăn hết khẩu phần.

**VII/ HOẠT ĐỘNG CHIỀU**.

- Trẻ ôn cũng cố bài học buổi sáng .

- Cho trẻ chơi trò chơi học tập: “ hãy nói nhanh ***”***

- Gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự(CS109)

**VIII/ VỆ SINH TRẢ TRẺ**:

- Nhắc nhở trẻ thu dọn đồ dùng, đồ chơi. Dặn dò trẻ trước khi về.

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, vui chơi của trẻ.

**NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ** :

\*Ưu điểm: ...............……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Tồn tại:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Biện pháp: …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….............................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG MỘT NGÀY**

***Thứ 6 ngày 17 tháng 01 năm 2020***

**A.MỤC TIÊU:**

**\* Kiến thức:**

**-** Trẻ hứng khởi vui tươi khi đến lớp ,

- Biết tập các động tác thể dục theo chủ đề

- Trẻ được hít thở không khí trong lành,Biết quan sát và trò chuyện về thời tiết .Trẻ hiểu thêm về thiên nhiên, được hít thở không khí trong lành, thỏa mãn nhu cầu vận động, vui chơi. Trẻ tìm hiểu ích lợi của bốn mùa trong năm

- Trẻ chơi đựơc các trò chơi : Ô ăn quan .Cho trẻ chơi với hột hạt, đu quay, nhảy dây.Trẻ được tự do khám phá chơi đùa cùng dồ chơi trẻ chọn .

- Trẻ hát thuộc bài hát biết thể hiện cảm xúc và vận động vỗ tay theo nhịp bài hát “ em yêu cây xanh .Tham gia hoạt động liên tục không có biểu hiện mệt mỏi trong 30 phút, đặt lời mới cho bài hát

- Trẻ biết cất dọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định ,Biết tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh ( CS 16).Biết mời cô mời các bạn trong giờ ăn ,biết ăn hết suất và giữ gìn vệ sinh chung trong giờ ăn . đi ngủ đúng giờ

- Biết giúp cô cất dọn chăn gối đúng nơi quy định

- Nắm vững kiến thức buổi sáng , nhận xét được những đức tính chưa hoàn thiện của bạn và của mình

- Biết cất dọn đồ dùng đồ chơi ,chào hỏi cô lễ phép trước khi ra về .

**\* Kĩ năng:**

**-** Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ trả lời câu hỏi, kỹ năng chơi các trò chơi.

- Hình thành cho trẻ kĩ năng nhanh nhẹn khéo léo trong các hoạt động

Chú ý nghe cô hát và cảm nhận được tính chất vui nhộn của bài hát “mùa hè đến” tham gia hoạt động liên tục không có biểu hiện mệt mỏi trong 30 phút

**\* Phát triển :**

Phát triển khả năng ca hát cho trẻ qua trò chơi “ Ai nhanh nhất

- Cơ thể khỏe mạnh , nhanh nhẹn hoạt bát cho trẻ.

- Phát triển khả năng qua sát ghi nhớ chú ý có chủ định

**\* Thái độ :**

- Trẻ ngoan,hứng thú trong các hoạt động,Biết nghe lời cô và giúp đỡ bạn bè .

**B . CHUẨN BỊ :**

- Sân bãi rộng rãi,lớp học gọn gàng sạch sẽ

- Trang trí lớp theo chủ đề

- Đồ dùng đồ chơi chủ điểm thực vật-tết mùa xuân

- Nhạc bài tập thể dục sáng

-Bóng ,xắc xô,phấn ,lá cây ....

Băng nhạc, máy cát sét, 2 trống lắc, dụng cụ gõ đệm vòng thể dục, tranh vườn cây

**\* Nội dung tích hợp**: Tạo hình, toán, âm nhạc, văn học.

**C.PHƯƠNG PHÁP :**

- Quan sát,trò chuyện ,đàm thoại ,dùng lời ,thực hành ,luyện tập

**D. TIẾN HÀNH**

**I/ ĐÓN TRẺ. TRÒ CHUYỆN. ĐIỂM DANH. THỂ DỤC SÁNG**.

**II/ HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

\* ***Quan sát***: - Cho trẻ trẻ nhận biết được một số đặc điểm nổi bật mùa đông

\* ***Gợi mới*** : Mùa hè đến

-Cô cho lớp hát 1 lần

-Cho lớp hát vận động theo cô

\****T/C vận động***: “***Bỏ lá”***

- Cô tổ chức cho trẻ chơi như đã soạn

- Cô bao quát sửa sai, tuyên dương kịp thời

\* ***Chơi tự do*:** Chơi với đồ chơi đã chuẩn bị

**III/ ĐỘNG CÓ CHỦ ĐÍCH**:

**MÔN: ÂM NHẠC**

**ĐÊ TÀI: Mùa hè đến**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1.Ổn định tổ chức:**  Cô kể một đoạn truyện: vào một buổi sáng tiết trời rất đẹp,thỏ con đang tung tăng cắp sách đi học thì gặp bạn bướm trắng, thỏ liền nói: bướm trắng ơi bạn có đi học không.  Bướm trả lời: hôm nay ở lớp học hoạ mi tổ chức hội thi “bé khoẻ bé ngoan”đấy, tôi và bạn đến cổ vũ cho các bạn đi.  - Cô dẫn dắt giới thiệu bài | Trẻ lắng nghe |
| **2.Nội dung chính:**  \**Dạy hát “ Mùa hè đến*”  - Cô hát lần 1 cho trẻ nghe   - Giới thiệu tên tác giả bài hát  - Cô hát cho trẻ nghe lần 2:  - Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về 1 mùa hè nữa sắp đến , mùa hè thì cảnh đẹp ,có tiếng chim hót ríu rít ,vui nhộn, có trăm hoa đua nở, có những chú bướm bay lượn trong ánh nắng mặt trời , các bạn nhỏ đã cùng nhau múa hát để đón một mùa hè mới lại đến.Vậy cc có thích mùa hè không nào  **+ Dạy trẻ hát :**  - Cô cho cả lớp hát 3 – 4 lần  - Cô cho tổ hát  - Cô mời cá nhân hát  Sau mỗi lần trẻ hát cô chú ý quan sát động viên và sửa sai nếu trẻ hát sai và không đúng giai điệu của bài hát.  **+ Đàm thoại :**  - CC vừa hát bài hát có tựa đề gì?  - Tác giả bài hát là ai ?  - Bài hát nói về điều gì?  - Mùa hè thường có tiếng gì hót ?  - Những chú bướm lượn bay ở đâu?  - Các em bé đã làm gì để đón mùa hè nhỉ?  **\* Nghe hát: “Mùa hoa phượng nở”**   - Cô hát lần 1.  - Cô vừa hát cho CC nghe bài hát gì ?  - Cô lần 2: Cô mở nhạc cho trẻ nghe  - Giảng nội dung bài hát.  - Lần 3 cô mở nhạc múa cho trẻ hưởng úng theo cô | Trẻ lắng nghe  Trẻ hát  -Trẻ trả lời  -Trẻ trả lời |
| **3.kết thúc:**  Cô cho trẻ vừa đi vừa hát lại bài hát mùa hè đến | Trẻ hát |

**IV/ HOẠT ĐỘNG GÓC:** Tạo tình huống cho trẻ hay đặt câu hỏi

***- Góc đóng vai*** : + Bữa ăn trong mùa hè

+ Bán hàng: bán rau, củ quả, thực phẩm tươi mát giải khát mùa hè.

***-Góc xây dựng*** : Xây công viên nước.

***- Góc thư viện*** : Xem sách tranh ảnh về các mùa trong năm

- ***Góc nghệ thuật*** :+ Vẽ, xé,dán các hoạt động ngày hè.

+Biểu diễn văn nghệ: hát và múa những bài có nội dung về chủ đề.

- ***Góc thiên nhiên:*** Chăm sóc cây xanh

**V/ / TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT**

- Ôn lại các từ đã học trong tuần.

**VI.Vệ sinh, ăn trưa, ngủ trưa, ăn xế:** Nhắc nhỏ trẻ vệ sinh, dọn bàn ghế ăn cơm

* Khi ăn cơm không nói chuyện, không làm rơi vãi,
* Có thói quen văn minh: chào hỏi, mòi cô mòi bạn, ăn hết khẩu phần.

**VII/ HOẠT ĐỘNG CHIỀU**.

- Trẻ ôn cũng cố bài học buổi sáng .

- Cho trẻ chơi trò chơi học tập: “ hãy nói nhanh ***”***

- Gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự(CS109)

**VIII/ VỆ SINH TRẢ TRẺ**:

- Nhắc nhở trẻ thu dọn đồ dùng, đồ chơi. Dặn dò trẻ trước khi về.

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, vui chơi của trẻ.

**NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ** :

\*Ưu điểm: ...............……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Tồn tại:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Biện pháp: ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........................

**NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ NHÁNH**

**“*Bốn mùa trong năm*”**

**\* Ưu điểm:** Giáo viên đã thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nội dung của chủ đề và tổ chức các hoạt động của chủ đề theo kế hoạch đã đề ra.

- Các mục tiêu đưa ra phù hợp với chủ đề trẻ đã thực hiện tốt.

- Các nội dung phù hợp với trẻ và trẻ đã thực hiện tốt.

- Hoạt động học: Cô giáo đã hoàn thành hồ sơ sổ sách,thực hiện đúng chương trình thời gian biểu.Các cháu bước đầu đã có nề nếp học tập, đã tiếp thu được chủ đề : “***Bốn mùa trong năm***”

- Hoạt động góc: Các nhóm biết nhận vai chơi,chơi theo nhóm, biết sử dụng các đồ chơi theo chủ đề.

- Hoạt động vệ sinh: Trẻ biết rèn luyện các kỹ năng tự vệ sinh trong sinh hoạt ăn uống hợp vệ sinh.

- Hoạt động ngoài trời và hoạt động chiều: tổ chức thường xuyên, đúng giờ, đúng nội dung và có chất lượng.

**\*Tồn tại:** Còn một số cháu giờ học chưa tập trung, chú ý như cháu:……………………..

- Hoạt động góc ở 1 số góc chơi các cháu chơi đông quá số lượng qui định.

- Các cháu chưa có nề nếp tự chào hỏi khi có khách đến lớp.

**\* Biện pháp:** Giáo viên cần xây dựng nhiều trò chơi thích hợp trong chủ đề nhằm tạo sự hứng thú chơi của trẻ trong chủ đề tiếp theo.

Giáo viên trao đổi với phụ huynh trong những giờ trả trẻ hằng ngày tiếp theo để kết hợp gia đình chăm sóc trẻ tốt hơn.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHỦ ĐIỂM

tết và mùa xuân

**Thời gian thực hiện từ ngày 13/01 đến 17/01/ 2020**

**NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ**

1/ ***Về mục tiêu chủ đề***

+ Đã thực hiện được các mục tiêu :

- Phát triển thể chất

- Phát triển tình cảm và quan hệ xã hội

- Phát triển ngôn ngữ và giao tiếp

- Phát triển nhận thức

1.2/ Những trẻ chưa đạt được các mục tiêu và lí do:

+ Với mục tiêu 2: Phát triển tình cảm và quan hệ xã hội. Một số trẻ nhận biết và thể hiện còn yếu

+ Với mục tiêu 4:Phát triển nhận thức

- Cháu ............ vì lý do các cháu nhận thức chậm, chưa mạnh dạn phát biểu ý kiến, ý kiến phát biểu chưa đúng trọng tâm bài dạy của cô

2/ ***Về nội dung chủ đề***:

2.1/ Các nội dung đã thực hiện tốt:

Nội dung và các mạng nội dung

3/ ***Về tổ chức các hoạt động của chủ đề***.

3.1/Về hoạt động có chủ đích.

\* Các giờ học có chủ đích mà trẻ tham gia tích cực, hứng thú và tỏ ra phù hợp với khả năng của trẻ.

- Thể dục , làm quen chữ cái, làm quen với toán, âm nhạc,khám phá khoa học

\* Các giờ học có chủ đích mà trẻ chưa tham gia tích cực chưa hứng thú

3.2/Về việc tổ chức chơi trong lớp.

\* Số lượng các góc chơi:5 góc chơi, phân vai, xây dựng, thư viện, nghệ thuật, thiên nhiên( KPKH)

+ Chuẩn bị được đồ dùng chưa đầy đủ cho trẻ hoạt động ở các góc

+ Các góc chơi được bố trí tương đối hợp lý, khoa học

\* Trong quá trình chơi cô đã theo dõi và khuyến khích trẻ, liên kết chặt chẽ với nhau giữa các nhóm chơi, trẻ thể hiện được kĩ năng giao tiếp mạch lạc. Cần tạo cho trẻ tính mạnh dạn tự tin hơn.

\* Trẻ đã trưng bày sản phẩm tự tạo của mình khoa học:

3.3/ Việc tổ chức chơi ngoài trời

+ Không gian tổ chức cho trẻ hoạt động rộng rãi, thoáng mát, an toàn.

+ Cô tổ chức cho trẻ hoạt động đều đặn khá đầy đủ các buổi chơi

4/ ***Những vấn đề khác cần lưu ý***.

4.1/ Về sức khỏe của trẻ

+ Nhìn chung tình hình sức khỏe của đa số các cháu trong lớp đều khỏe mạnh, nhanh nhẹn hoạt bát không ảnh hưởng gì đến vấn đề học tập của trẻ.

- Bên cạnh đó vẫn còn cháu:.................... hay ốm nên nghĩ học nhiều, ảnh hưởng đến mức tiếp thu bài trên lớp

4.2/Việc chuẩn bị phương tiện, học liệu, đồ chơi, lao động, trực nhật lao động tự phục vụ của trẻ…

- Cô đã tập cho trẻ thói quen tự vệ sinh cá nhân trẻ thành thạo

- Cô đã cho trẻ tham gia lao động dọn vệ sinh trường lớp hằng ngày

+ Cô đã chuẩn bị đồ dùng đồ chơi đầy đủ cho trẻ trong các hoạt động

+ Cô cần tạo cơ hội cho trẻ tham gia làm đồ dùng đồ chơi phục vụ tiết học nhiều hơn

5/ ***Một số lưu ý quan trọng để việc triển khai chủ đề sau được tốt hơn***.

- Lên kế hoạch hoạt động kịp thời, chuẩn bị đồ dùng kịp thời đầy đủ, cần cho cháu tự tìm tòi khám phá các hoạt động một cách tích cực về chủ đề mới

- Nên phát huy tính tích cực của trẻ.

- Cần tạo điều kiện cho trẻ được học nhiều hơn ở mọi lúc mọi nơi

- Cần chú ý dạy ở mọi lúc mọi nơi cho các cháu chưa đạt về nhận thức

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**MÔN: LQVT**

**ĐỀ TÀI**: **TRẺ NHẬN BIẾT MỐI QUAN HỆ HƠN**

**KÉM TRONG PHẠM VI 8 .**

.

**a/*Mở đầu hoạt động***:Trò chuyện giới thiệu

Cho lớp đọc thơ bài “ Đồng lúa” Trò chuyện nội dung bài hát, trò chuyện chủ điểm, cô lồng giới thiệu giao nhiệm vụ .

**b/ Hoạt độnh trọng tâm**

***Hoạt động 1***: Ôn gợi nhớ

- Cô cho cháu tìm đồ vật xung quanh lớp, xem có bao nhiêu ? cô tạo tình huống cho trẻ thêm vào bằng 8, gắn chữ số 8 tương ứng .

- Cô cùng lớp kiểm tra đế lại kết quả ( Sửa sai )

***Hoạt động 2***:Bài mới:

*\* Tạo nhóm* :

- Cô vừa giải thích ,vừa làm cùng trẻ .

- xếp lần 1, 8 quả ngô

- Lần 2 xếp tương ứng 1- 1

- So sánh , thêm vào bằng 8

*\*Bớt* :

- Cho bớt 2 hoa cúc , cho trẻ so sánh ,nhóm cúc kém nhóm hoa hồng bao nhiêu ?

- 6 hoa cúc thêm 3 bằng mấy ?

+ Tương tự bớt nhóm dâu,với số lượng tăng dần .

- Gắn số 8 tương ứng . Đọc số 8

+ Bớt lần 1 nói kết quả ,không gắn số

- Cho trẻ bớt lần 2 gắn số tương ứng

- Cho trẻ đọc dãy số từ 1 – 8 . Ngược lại từ 8- 1

+ Câu hỏi nâng cao : -Số đứng liền trước số 4 là số mây ?

- Cho trẻ vừa đọc ,cất lần lượt từng chữ số .Từ 1 –8

***Hoạt động 3***: Trò chơi*:*Gạch chéo

- Cô giới thiệu tên trò chơi ,cách chơi

*+ cách chơi* : Cô có 2 bức tranh về các loại hoa ,mỗi bức có 4 dãy ,mỗi dãy có 8 bông lúa ,đầu mỗi dãy có mang một chữ số ,các con thi nhau lên bật qua 3 vòng trẻ dục ,gạch bớt hoa ,để lại số hoa, tương ứng với chữ số, thi xem đội nào xong trước, đúng là thắng cuộc .

- Cô bao quát sửa sai ( tuyên dương )

**\* *Trò chơi*** : Thăm đồng lúa

- Cô giới hiệu tên trò chơi ,cách chơi .

*+Cách chơi* : Cô có một số bồn hoa , các con hãy thăm xem ,mỗi nhóm có bao nhiêu bông lúa ? ở đó có gắn số mấy ? các con hãy tìm thêm vào cho đủ 8 con, gắn số 8 tương ứng .

- Cô bao quát sửa sai , kiểm tra kết quả ,Tuyên dương

\* ***Trò chơi*** :Điền chấm tròn

- Cô giới thiệu ,tên trò chơi ,cách chơi

*+ Cách chơi* : các con hãy đếm xem trên băng giấy có bao nhiêu hình tròn xanh

-Các con hãy dán tương ứng số chấm tròn đỏ ,xem có bao nhiêu ? cho trẻ so sánh thêm vào ,bằng chấm tròn vàng , gắn số tương ứng

*\* Giáo dục* :Trẻ học thuộc số 8,thêm bớt thành thạo trong phạm vi 8

*c/* ***Kết thúc*** : - Đọc thơ:Hạt gạo làng ta